

NGUYỄN HẠNH

*Những câu chuyện*

# GIÁO DỤC CÔNG DÂN

7



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN HẠNH

NHỮNG CÂU CHUYỆN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7

GD

NGUYỄN HẠNH

*Những câu chuyện*

**GIÁO DỤC  
CÔNG DÂN**

**7**

*(Tái bản lần thứ nhất)*

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Công ti CPDV xuất bản Giáo dục Gia Định –  
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền  
công bố tác phẩm.

---

Mã số : T7G10M9

## Lời nói đầu

**T**ruyện kể luôn là một hình thức giáo dục tuyệt vời. Những câu chuyện, những tình huống có thật trong cuộc sống được đặt ra cùng với lời giải thích và hướng giải quyết thú vị nhằm giúp học sinh hiểu nội dung bài trong sách giáo khoa Giáo dục công dân. Tác giả xin giới thiệu cùng bạn đọc bộ sách *Những câu chuyện giáo dục công dân* dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Đó là những câu chuyện cảm động, dễ hiểu ; kèm theo “*một chút suy tư*” để tác giả truyền tải đến người đọc ý tưởng của mình.

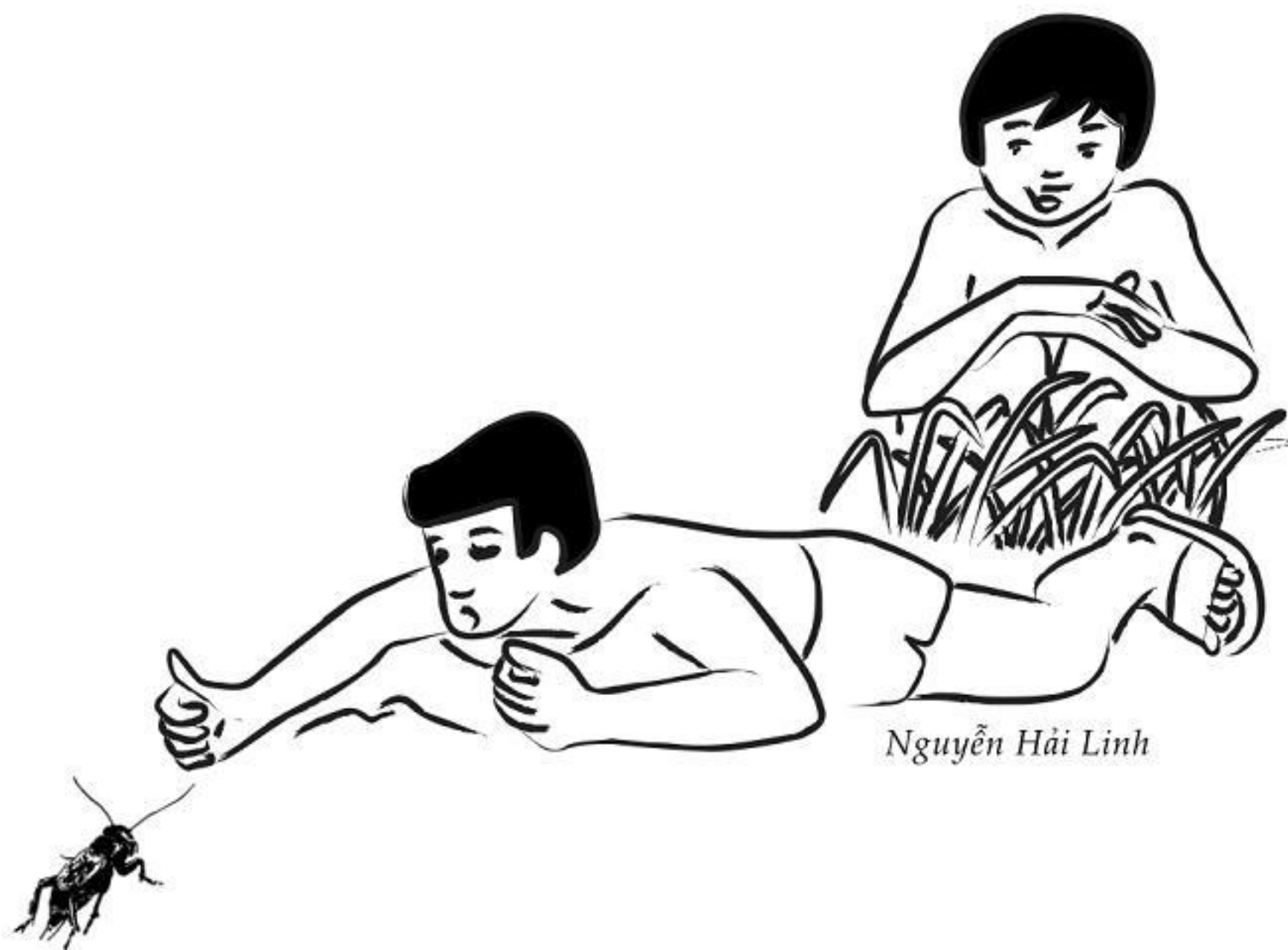
Mỗi câu chuyện chỉ gói gọn trong vài trang sách, mang theo triết lí nhẹ nhàng và giải thích những từ Hán Việt trong bài học, nhằm giúp cho học sinh hiểu và biết cách ứng xử trong cuộc sống đời thường. Đó là giáo dục nhân bản, giáo dục hành vi.

Hiện nay, trong xã hội ta còn có những bộ sách, phim ảnh mang nặng tính bạo lực, giới thiệu cách hành xử “giang hồ”, “kinh dị”. Không nên để học sinh tiếp xúc mãi với những kiểu giáo dục lạnh lùng như vậy được. Vì những lí do trên, qua Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, tác giả xin giới thiệu bộ sách *Những câu chuyện giáo dục công dân* nhằm giúp cho học sinh hiểu tốt hơn bài học Giáo dục công dân và tìm được lí tưởng cho cuộc sống của mình.

Tác giả mong rằng : *Những câu chuyện giáo dục công dân* sẽ mãi là bạn đồng hành tốt cho các em học sinh và là bộ sách hay trong tủ sách ở thư viện của nhà trường.

TÁC GIẢ

# SỐNG GIẢN DỊ



**T**hắng chuẩn bị bao sách, tập và dán sẵn nhãn vở. Những dụng cụ học tập khác cũng đã được xếp gọn gàng trong chiếc cặp cũ. Cũng với chiếc cặp cũ này và những dụng cụ học tập bên trong, Thắng đã làm ba mẹ phải ngạc nhiên. Tuần trước, ba cho Thắng đi nhà sách để mua đồ dùng học tập cho năm học mới. Thắng chỉ xin mua bộ sách giáo khoa lớp 7, sách hướng dẫn học Ngữ văn, Tiếng Anh và Toán. Ngoài ra chẳng chịu mua gì thêm. Vì tất cả các dụng cụ học tập ở lớp Sáu của Thắng đều còn sử dụng tốt.

Nguyễn Hạnh ✍

Ba Thắng nói :

– Con cứ dùng những dụng cụ ấy để làm bài tập ở nhà. Năm học mới, ba mua cho đồ dùng mới, như vậy thích hơn.

Thắng lắc đầu không chịu :

– Ba ơi, cái cặp của con còn dùng tốt, dụng cụ học tập khác cũng còn sử dụng được, ngay cả cục gôm chỉ mới hết một nửa. Mai một đi học, thiếu dụng cụ nào, con sẽ mua ở căng tin trường cũng được ba ạ.

Về đến nhà, ba nói chuyện với mẹ :

– Máy tháng hè ở dưới quê, anh thấy con nó thay đổi nhiều quá. Nó lớn hẳn lên, nói năng chững chạc, hiểu biết nhiều hơn, sống giản dị, biết quan tâm đến ba mẹ, biết làm việc nhà... Không hiểu ông bà ngoại dạy cháu những gì mà anh thấy thằng Thắng như lột xác thành một con người khác vậy.

Mẹ cười cười :

– Em biết ông bà dạy cháu điều gì rồi. Chẳng qua là để con chơi cùng với đám bạn cùng tuổi trong làng và sống gần gũi với thiên nhiên hơn. Chỉ có thế thôi anh ạ.

Thắng nghe ba mẹ nói chuyện mà trong lòng nhè nhẹ dâng lên nỗi nhớ quê ngoại,

nhớ bạn bè ở đó, nhớ lắm những buổi chạy chơi trên cánh đồng làng...

\*

\*

\*

– Thắng ơi ! Nhanh lên, tụi mình đi kéo trề.

Thắng lạch bạch chạy ra cổng, xúng xính trong bộ đồ “hàng hiệu” và đôi giày thể thao. Bỗng khựng lại, nó nhìn thấy đám bạn mới ở quê mình trần, mặc quần đùi, đi chân không ; cả bọn nhìn Thắng ngỡ ngàng như thấy người từ hành tinh khác mới xuống. Thắng Tươi lên tiếng, nói như phân bua :

– Ở đây, bọn mình đi chơi chỉ mặc mỗi cái quần đùi là đủ. Bạn sợ nắng thì mặc thêm áo và đội nón, còn đôi giày này... không lợi ruộng được.

Vẻ mặt của Thắng nghịch ra nhìn các bạn một lúc, cả bọn bỗng ôm bụng cười một mẻ no nê. Chỉ một loáng, Thắng “trang phục” giống như các bạn, chỉ có khác ở làn da trắng bong trắng bóc của nó. Cả bọn kéo nhau ra cánh đồng vừa gặt xong để mò cua, bắt dế.

Thắng Tươi vừa đi vừa giảng giải tập quán sống của con dế. Nó nói cứ như là một nhà côn trùng học thứ thiệt :

Nguyễn Hạnh ✍

– Hang đế thường có cả cặp trống mái. Tó có một cách bắt đế mà không cần phải đào hang hay đổ nước chỉ cho một ; chỉ dùng cái miệng mà thôi.

Thắng không tin, định cãi lại, Tươi vội đặt ngón tay lên miệng, ra dấu cho nó phải im lặng ngay. Theo hướng chỉ tay của Tươi, Thắng thấy phía trước có một cái hang cỡ bằng ngón tay cái. Tươi dẫn Thắng đứng lên gò đất phía trên hang. Một tay cầm vọt, ngồi chồm hồm như con ếch chuẩn bị nhảy, Tươi rít rít trong họng. Ái chà, nó đang bắt chước tiếng đế kêu. Một lúc sau, có hai cái râu dài thò ra khỏi hang, tiếp theo là một cái đầu đen nhũi, một con đế trống to, khoẻ vừa cất tiếng gáy, vừa bò ra ngoài. Vừa ra khỏi hang, con đế gáy to lên một lúc lâu. Đột nhiên, nó quay người định chạy vào hang thì “hấp !”, thằng Tươi đã khua vọt, bắt con đế một cách gọn hơ. Lúc này, thấy Thắng ngạc nhiên về việc làm của mình, Tươi giảng giải :

– Bọn đế này có tập quán bảo vệ lãnh địa của nó. Tó bắt chước tiếng gáy bằng cách rít gió qua răng và lưỡi. Nó nghe được, tưởng nhầm có con đế trống khác ngoài cửa hang đang thách thức. Sau một lúc suy nghĩ, đánh

giá thực lực của đối phương qua tiếng gáy, nó hơi lo lắng, thò đầu ra để gáy hăm dọa. Tó vẫn gáy tiếp, nghĩa là con dế đối phương không thêm sợ nó. Bực bội, nó phải xông ra khỏi hang, tiến đến nơi phát ra “lời thách thức” để “dạy” cho đối phương một bài học. Thế là nó mắc bẫy của tó. Để tó dạy cho bạn cách rít lưỡi nhé !

Thắng cũng chẳng vừa, nó hỏi lại :

– Thế các bạn có biết, con dế gáy như thế nào không ?

Tươi cười cười :

– Tưởng gì, thì nó cọ hai cánh vào nhau kêu “rét, rét”. Phải không ?

Thắng gật đầu :

– Đúng mà chưa đủ. Nó cọ răng cánh cứng bên trái vào góc cánh cứng bên phải để tạo ra các rung động, giống như ông Tư hàng xóm kéo đàn cò vậy. Phần vồng lên của cánh là bầu cộng hưởng, làm cho âm thanh vang xa hơn. Để nhận biết âm thanh bằng chân, chứ nó không có lỗ tai. Tiếng gáy của dế có thể vang xa đến 50 mét.

Tươi vỗ đùi đánh đét một cái rõ to :

Nguyễn Hạnh ✍

– Hèn gì. Con đế nào bị gãy chân thì trông nó khờ khờ, thì ra là không nghe được nữa.

Em của Tươi giật giật quần Thắng, hỏi :

– Anh ơi. Con châu chấu nó cũng “gáy” đó. Nó có làm giống như con đế không ?

Thắng vui vẻ trả lời :

– Có loại cũng cọ cánh để phát ra tiếng kêu như đế, nhưng có loại lại cọ hai chân sau vào cánh để phát ra tiếng kêu. Ở chân sau của loại này có đường rãnh mấp mô như răng cưa. Nó rung nhanh đôi chân cọ vào cánh kêu thành tiếng “xẹ...ẹt, xẹ...ẹt”.

Tươi thân ái khoác vai người bạn mới, nói trong niềm vui :

– Đúng là dân thành phố, bạn hiểu biết nhiều hơn bọn mình.

Thắng cười khiêm tốn :

– Mình chỉ đọc sách thôi. Còn phải học thực tế nơi các bạn nhiều lắm.

Cả bọn cười vui như vừa khám phá ra điều gì. Chúng sực nhớ ra một điều quan trọng : phải tắm sông ngay, chậm một chút nữa, con nước ròng sẽ mang theo lục bình, rác rưởi, tắm dơ lắm.

## *Một chút suy tư*

Bạn thân mến,

Sống giản dị là sống phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của bản thân, gia đình và xã hội – nơi mình sinh sống. Trong câu chuyện, Thắng đã “trang phục” phù hợp với các bạn ở thôn quê để cùng vui chơi ngoài ruộng đồng. Những ngày nghỉ hè, bạn Thắng cùng hoà mình với thiên nhiên, nên đã tập được tính giản dị và tiết kiệm, không đòi hỏi những nhu cầu vật chất và hình thức bề ngoài không cần thiết. Sống giản dị dễ hoà hợp được với mọi người xung quanh và sẽ được họ yêu mến, giúp đỡ.

Sống tiết kiệm là biết sử dụng hợp lí, đúng mức của cái vật chất, thời gian, sức lực của mình, của gia đình và của xã hội. Thời gian qua đi sẽ không quay trở lại, tiền bạc là do lao động vất vả của cha mẹ mà có, vì thế ta quý trọng, giữ gìn, sử dụng hợp lí. Như vậy, tiết kiệm được hiểu theo nghĩa đầy đủ là : tiết kiệm thời gian, tiết kiệm công sức, tiết kiệm tiền của trong chi tiêu và tiêu dùng,...

Giản dị và tiết kiệm là truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam, chúng có quan hệ chặt chẽ với nhau. Người sống giản dị sẽ biết tiết kiệm thời gian, tiền của, công sức để làm

Nguyễn Hạnh ✍

những việc có ích cho bản thân, cho gia đình và xã hội. Mặt khác, người sống tiết kiệm sẽ biết sống giản dị, phù hợp với hoàn cảnh bản thân, gia đình và môi trường xã hội. Như vậy, giản dị và tiết kiệm là những phẩm chất cần có ở nơi mỗi người. Người biết sống giản dị, tiết kiệm sẽ được mọi người xung quanh yêu mến.

*Tục ngữ về sống giản dị, tiết kiệm :*

- Tích tiểu thành đại.
- Ăn phải dành, có phải kiệm.
- Lúc có mà chẳng ăn dè, đến khi ăn hết lại ghè chẳng ra.

*Thành ngữ về sống giản dị, tiết kiệm :*

- Năng nhặt chặt bị.
- Cơm thừa, gạo thiếu.
- Của bền tại người.
- Vung tay quá trán.

# TRUNG THỰC



**T**ô Hiến Thành (?-1179) người đất Ô Diên, quê làng Hạ Mỗ nay là xã Hạ Mỗ huyện Đan Phượng thành phố Hà Nội. Từ bé ông đã nổi tiếng thông minh, văn võ song toàn, tính tình cương trực, sống chan hoà và trung thực với mọi người.

Ông là quan đại thần, phụng sự hai triều vua : Lý Anh Tông và Lý Cao Tông. Ông nổi tiếng là người công minh, chính trực, được

Nguyễn Hạnh ✍

vua phong Thái úy<sup>1</sup>, Thái phó<sup>2</sup> và tước vương, mặc dù ông không phải là tôn thất nhà Lý.

Dưới thời vua Lý Anh Tông, Tô Hiến Thành đã cùng nhà vua đi dẹp loạn các nơi, mở mang bờ cõi thêm về phía Tây Bắc. Vào tháng 5 năm 1159, vua sai Tô Hiến Thành đem quân đi đánh hai nước Ngưu Hồng và Ai Lao làm phản. Ông thắng trận và đem về rất nhiều trâu, ngựa, voi, vàng bạc và châu báu. Nhà vua phong cho ông làm Thái úy.

Tháng 11 năm 1161, nhà vua sai Tô Hiến Thành làm Đô tướng, đem 2 vạn quân đi tuần các nơi ven biển Tây Nam, để giữ yên miền biên giới. Vua đích thân tiến đến cửa biển Thần Đầu ở Đại An (nay là cửa biển Thần Phù) mới quay về.

Tháng 7 năm 1167, nhà vua sai Thái úy Tô Hiến Thành đem quân đi đánh Chiêm Thành. Đến tháng 10 năm ấy, Chiêm Thành sai sứ mang trân châu và sản vật qua cầu hoà và dâng cống Đại Việt từ đó.

---

<sup>1</sup> Thái úy : chức quan võ cao nhất trong quân đội vào thời bấy giờ.

<sup>2</sup> Thái phó : chức quan trong tam công, đứng sau *thái sư*, trước *thái bảo*.

Tháng 9 năm 1174, Thái tử Long Xưởng thông dâm với cung phi, bị phế làm thứ dân và bắt giam.

Một hôm, vua nói :

– Thái tử là gốc của nước, Long Xưởng đã làm điều trái đạo, trẫm muốn Long Trát nối giữ nghiệp lớn, nhưng nó còn nhỏ tuổi, sợ không đương nổi, nếu đợi lớn thì trẫm đã tuổi già suy yếu, biết làm thế nào ?

Bấy giờ có nội nhân ẵm Long Trát ra, thấy vua cha đội mũ, khóc to đòi bằng được. Nhà vua dỡ mũ đội cho, Long Trát cả cười. Vua lấy làm lạ và có ý lập Long Trát làm Thái tử.

Tháng 1 năm 1175, nhà vua lập Lý Long Trát làm Hoàng Thái tử – ở Đông cung, phong Tô Hiến Thành làm Nhập nội kiểm hiệu thái phó bình chương quân quốc trọng sự<sup>3</sup>, tước vương, giúp đỡ Đông cung.

Đến tháng 4 năm 1175, vua Lý Anh Tông không khoẻ nên sai Tô Hiến Thành ẵm Thái tử lúc ấy mới hai tuổi tiến hành quyền nhiếp chính sự. Khi vua Lý Anh Tông ốm nặng, Hoàng hậu lại xin lập Long Xưởng là con trưởng làm Thái tử, nhà vua nói : “*Làm con bất hiếu thì trị dân sao được*”. Vua di chiếu

---

<sup>3</sup> Ngang chức Tể tướng, đứng đầu quân triều đình.

Nguyễn Hạnh ✍

cho Tô Hiến Thành giúp lập Thái tử, công việc quốc gia nhất nhất tuân theo phép cũ.

Tháng 7 năm 1175, vua Lý Anh Tông băng hà, trị vì 37 năm, thọ 40 tuổi.

Bấy giờ Thái hậu muốn phế lập, nhưng sợ Hiến Thành không nghe, bèn đem vàng bạc đút cho vợ của ông là Nữ thị. Hiến Thành biết chuyện, giận vợ mấy ngày liền, ông nói :

– Ta là đại thần, nhận di chiếu của Tiên đế giúp lập vua bé, nay lấy của đút lót mà làm việc phế lập thì còn mặt mũi nào với Tiên đế ở suối vàng ?

Thái hậu lại gọi Hiến Thành đến dỗ dành trăm cách. Hiến Thành trả lời :

– Làm việc bất nghĩa mà được giàu sang, kẻ trung thần nghĩa sĩ đâu có vui mà làm, huống chi lời của Tiên đế còn ở bên tai. Xin điện hạ nhớ lại chuyện của các trung thần như Y Doãn<sup>4</sup> và Hoắc Quang<sup>5</sup> ngày xưa. Thần nay không dám vâng chiếu.

---

<sup>4</sup> Y Doãn khi chưa làm quan từng cày ruộng ở đất Sần (Sần dã). Vua Thành Thang nhà Thương 3 lần cho người đưa hậu lễ đến mời, Y Doãn mới ra giúp. Ông có công to giúp vua Thành Thang đánh Kiệt, diệt nhà Hạ, dựng nghiệp nhà Thương nên được tôn giữ chức A Hành. Ông luôn tự xem mình có trách nhiệm

Thấy Tô Hiến Thành trung thực và cương quyết như thế, Thái hậu đành thôi.

Thế nhưng thời gian phò trợ ấu chúa của ông không được lâu – năm 1179, khi vua mới 6 tuổi, ông ốm nặng và qua đời.

Trước đó, khi Tô Hiến Thành bệnh nặng, Tham tri chính sự Vũ Tán Đường ngày đêm hầu bên cạnh, còn Giám nghị đại phu Trần Trung Tá vì bận việc nên không đến thăm hỏi. Khi Thái hậu đến thăm, hỏi rằng : "Nếu ông có mệnh hệ nào thì ai là người có thể thay được ?". Ông trả lời : "Trung Tá có thể thay được.". Thái hậu hỏi : "Tán Đường hàng ngày hầu thuốc thang, sao ông không

---

gánh vác việc thiên hạ. Khi vua Thang mất, cháu đích tôn là Thái Giáp lên nối ngôi. Y Doãn đưa ra những lời khuyên, răn vua nên tu sửa, theo pháp chế vua Thang. Nhưng Thái Giáp sau ba năm làm vua vẫn tỏ ra bạo ngược vô đạo. Y Doãn bèn bắt đày ra đất Đồng Cung rồi tự mình nhiếp chính. Thái Giáp ở Đồng Cung ba năm hối lỗi, lo điều thiện. Y Doãn bèn rước về làm vua.

<sup>5</sup> Hoắc Quang tự là Tử Mạnh, người đời nhà Hán. Ông là người trung nghĩa, giúp Hán Chiêu Đế phò Thái tử Xương Ấp lên ngôi. Nhưng sau, do Xương Ấp hoang dâm vô độ, Hoắc Quang liền phế bỏ và lập Hán Tuyên Đế lên ngôi để giữ vững cơ nghiệp nhà Hán. Về sau, Hán Tuyên Đế cho vẽ tượng ông nơi Kỳ Lân Các để tỏ lòng biết ơn.

Nguyễn Hạnh ✍

cất nhắc ?". Hiến Thành trả lời : "Vì điện hạ hỏi người nào có thể thay thế nên thần nói đến Trung Tá, còn như hỏi người chăm sóc bệnh thì ngoài Tán Đường ra, đâu còn ai nữa ? ". Thái hậu khen là trung thực, nhưng cũng không dùng lời ấy, chọn Đỗ An Di làm phụ chính. Vì thế sau này, vua Cao Tông không được dạy bảo điều hành chính sự nên chỉ lo ăn chơi, nhà Lý đi vào suy vong.

### *Một chút suy tư*

Bạn thân mến,

Trung thực là ngay thẳng, thật thà. Người trung thực luôn tôn trọng sự thật, trọng lẽ phải và dũng cảm nói không với các thói hư, tật xấu. Con người muốn trở thành người tốt, trước hết phải trung thực. Tính trung thực khiến chúng ta làm việc, học tập hết mình.

Rèn luyện tính trung thực với bản thân nghĩa là giữ cho mình luôn trong tư thế sẵn sàng đón nhận những kinh nghiệm từ cuộc sống để trưởng thành hơn.

Học sinh trung thực là không bao giờ quay cóp bài hay gian dối trong học tập, là người luôn dựa vào sức học của mình để chiếm lĩnh từng nấc thang tri thức.

## TỰ TRỌNG



Hôm nay, ông Tân đón con tan học như thường ngày, chỉ có con ông là khác – với một vẻ mặt buồn buồn. Tôn trọng con, ông Tân không hỏi trực tiếp, chỉ gọi những câu chuyện vui ở nhà. Tuyên, con của ông rất thích con chim khướu. Mỗi lần tập cho chim nói được câu gì mới, Tuyên vui vẻ, chuyện trò cả ngày. Vậy mà hôm nay, ông Tân nói về con chim khướu, Tuyên chỉ “Dạ, dạ” cho qua chuyện, nó đang buồn lắm thì phải.

Nguyễn Hạnh ✍

Sau khi ăn cơm chiều xong, ông Tân gọi chuyện để tìm hiểu tâm tư của con. Lúc này Tuyên mới lên tiếng hỏi :

– Ba ơi, quay cóp có xấu không ạ ?

Ông Tân ngạc nhiên, trả lời :

– Xấu lắm con ạ. Đó là hành vi gian dối, thiếu trung thực.

Tuyên như biết trước câu trả lời :

– Nhưng quay cóp sẽ được điểm cao mà chẳng phải học gì cả.

Ông Tân hỏi vào vấn đề :

– Thế, các bạn trong lớp con quay cóp như thế nào ?

– Dạ, bạn thì viết bài học lên bàn để xem cho dễ, bạn khác mở sách ra xem; ngoài ra còn hỏi bài nhau...

Ông Tân thắc mắc :

– Thế thầy cô không nói gì à ?

– Có thầy nhắc, có thầy như làm lơ...

Ông Tân hỏi tiếp :

– Vậy, hôm nay con bị điểm kém ?

Tuyên lắc đầu :

– Dạ không. Bài kiểm tra 1 tiết Sử, con được điểm 10. Thế nhưng, nhiều bạn không chịu học bài, chỉ quay cóp cũng có điểm cao như con. Thấy vậy nên con buồn.

Bây giờ ông Tân đã hiểu :

– Con ạ, cái xấu dễ làm, dễ bắt chước. Sống tốt mới khó con ạ. Muốn sống tốt, chúng ta phải tự giác khép mình vào khuôn mẫu của đạo đức. Đi đêm tắt có ngày gặp ma thôi. Quay cóp mãi cũng có lúc bị thầy cô bắt gặp và sẽ nhận hình phạt thích đáng. Con hãy nhớ, mình đi học để thu nhận kiến thức, để hiểu biết và ứng dụng nó vào cuộc sống mai sau. Còn có người khi đi học chỉ biết quay cóp, lớn lên sẽ làm việc một cách gian dối và đương nhiên họ sẽ nhận hậu quả chẳng tốt đẹp gì. Ba chỉ nhắc nhở con cứ học hết mình, cố gắng làm bài thi hết sức, còn điểm số bao nhiêu cũng được. Nếu điểm kém, mình phải tìm hiểu nguyên nhân để khắc phục. Nếu điểm cao, mình phải tự nhủ cố gắng duy trì sức học như thế. Nay con học tập nghiêm túc thì mai sau con sẽ làm việc có trách nhiệm. Ba muốn như thế.

Nói xong, ông Tân đặt tay lên vai con như muốn nhấn nhủ Tuyên vững tin vào cuộc sống và hãy cố gắng học tập.

Nguyễn Hạnh ✍

Tuyên cố nói hết nỗi lòng :

– Những bạn quay cóp còn tự hào, khoe mình tài giỏi nữa ba ạ.

Ông Tân gật đầu thông cảm :

– Chẳng ai lại tự hào khi phạm tội cả. Đó là hành động lấp liếm sự thẹn thùng, mắc cỡ khi làm điều xấu mà thôi. Lẽ thường, những người xấu luôn muốn lôi kéo người khác trở thành giống như họ, vậy nên họ mới tự hào khoe khoang như thế. Khi quay cóp là mình đánh mất lòng tự trọng, đánh mất cái tốt đẹp nhất bên trong mỗi con người. Vì vậy, con đừng bao giờ làm như thế. Nhiều người chạy xe vi phạm luật giao thông mà không bị cảnh sát bắt phạt, không có nghĩa rằng mình cũng nên vi phạm giống như họ. Phải không con ?

Tuyên gật đầu, vui vẻ nói :

– Dạ, con hiểu rồi. Con cố gắng học để các bạn chuyên quay cóp thấy rằng, người học bài nghiêm túc bao giờ cũng có kết quả tốt đẹp hơn những người chỉ biết quay cóp. Bây giờ con hết buồn rồi. Vì điểm 10 là kết quả lao động khó nhọc của con, chứ không phải do gian dối mà có. Điểm của con chắc chắn có giá trị hơn điểm quay cóp.

## *Một chút suy tư*

Bạn thân mến,

Tệ quay cóp hiện nay còn xảy ra ở nhiều nơi trong học đường. Tại sao thế ? Đó là vì thành tích. Nhiều học sinh muốn đạt thành tích cao, muốn được khen thưởng nhưng không muốn nhọc công học tập; vì thế họ đã xem quay cóp là “tuyệt chiêu” để thực hiện cho kì được. Quay cóp trở thành một công nghệ hản hoi. Có người còn làm blog hướng dẫn những cách thức quay cóp rất tinh vi. Thật là hết biết !

Quay cóp có thể giúp học sinh đạt được điểm cao, nhưng cái mất thì rất lớn. Đó là đánh mất lòng tự trọng. Nhưng “tự trọng” là cái gì mà mỗi người cần phải gìn giữ ?

Tự trọng là coi trọng và giữ gìn nhân cách của mình sao cho phù hợp với chuẩn mực của xã hội. Nói một cách dễ hiểu hơn là sống theo đạo lí của xã hội, sống sao coi cho được.

Hành vi quay cóp là trái với chuẩn mực của xã hội, luôn bị lên án vì đó là sự gian dối, không công bằng. Chắc chắn bạn muốn có điểm tốt do chính mình nỗ lực học tập chứ không phải do gian dối mà có. Vậy hãy cố lên !

Nguyễn Hạnh ✍

## ĐẠO ĐỨC VÀ KỈ LUẬT



**H**oan đang vật lộn với bài học Giáo dục công dân. Nó lăm bắm một mình : “Kì lạ thật ! *Đạo đức* là những quy định, rồi *kỉ luật* cũng là những quy định. Vậy, chúng giống nhau hay khác nhau ? ”

Tiếng ho húng hắng của ông nội làm khuôn mặt Hoan tươi hắn lên, cứ như người sắp chết đuối vớ được cái phao vậy.

– Nội bị bệnh hả nội ?

Ông nội lắc đầu, nói :

– Không, thỉnh thoảng đờm nó chẹn lấy cuống họng làm ông khó chịu. Cháu học cái gì mà nói nhảm một mình thế kia ?

Hoan nhìn dò xét xem có đúng là sức khoẻ của ông nội vẫn bình thường hay không. Thấy ông vẫn khoẻ, Hoan liền hỏi :

– Cháu đang học bài Giáo dục công dân nhưng chẳng hiểu gì cả. Nội giúp cháu với !

Ông nội cười hiền từ, hỏi lại :

– Thế cháu cần ông giúp việc gì ?

– Nội ơi, sách nói : *“Đạo đức là những quy định, những chuẩn mực của con người với người khác, với công việc, với thiên nhiên...”*, rồi lại nói : *“Kỉ luật là những quy định chung của một cộng đồng hoặc của một tổ chức xã hội (nhà trường, cơ sở sản xuất, cơ quan)...”*. Vậy cả hai giống nhau hả ông ?

Ông nội lắc đầu :

– Không giống nhau đâu. Cháu thấy lúng túng vì đó là những câu diễn giải chứ không phải định nghĩa. Đạo đức và kỉ luật là từ Hán Việt, hay là từ Việt có nguồn gốc Hán. Từ Hán Việt thường ở dạng song tiết – nghĩa là hai tiếng một. Do vậy, muốn hiểu

Nguyễn Hạnh ✍

được phải giải thích từng tiếng một. Sau đó tổng hợp lại thành nghĩa của từ song tiết Hán Việt. Chẳng hạn, trong từ *đạo đức*, *đạo* có nghĩa là lẽ tự nhiên được mọi người cho là tốt đẹp, *đức* nghĩa là lòng người hay cái được đưa vào lòng người. Vậy, *đạo đức* là cái lẽ tự nhiên mà mọi người nên noi theo. Sống có *đạo đức* nghĩa là sống có “tình”. Con người ứng xử với nhau có “tình”, làm việc có “tình” nghĩa là đặt tấm lòng của mình vào trong công việc, cư xử với thiên nhiên và môi trường sống có “tình” nghĩa là trân trọng và giữ những gì thiên nhiên có. Vì thế, kẻ vô tình thì sống thiếu *đạo đức*. Như vậy, cháu đã hiểu chưa nào.

Nghe nội hỏi, Hoan lắc đầu một cái thiết gọn rồi hỏi tiếp :

– Nội giải thích hay quá, cháu hiểu rồi nhưng nội chưa giải thích *kỉ luật* là gì.

Ông nội gật gù :

– Đây là bệnh hay quên của tuổi già. Ông tập trung vào từ *đạo đức* thì lại quên từ *kỉ luật*. Cách giải thích từ này cũng giống như từ trước. *Kỉ* là đầu mối hay giềng mối, *luật* và phép. Vậy, *kỉ luật* là phép tắc được đặt ra để làm giềng mối cho mọi người tuân theo. *Kỉ luật* do gia đình đặt ra được gọi là phép

## ✎ Đạo đức và kỉ luật

nhà hay nếp nhà. Kỉ luật do nhà trường đặt ra được gọi là *nội quy*. Kỉ luật do xã hội đặt ra được gọi là *pháp luật*.

Thấy ông nội ngừng lại, Hoan hỏi tiếp :

– Kỉ là đầu mối hay giếng mối, vậy *ích kỉ* là *giếng mối* có *ích* phải không ông ?

Ông mỉm cười, lắc đầu :

– Không phải thế cháu ạ. Chữ Hán đồng âm nhưng lại khác nghĩa, đó là do cách viết khác nhau. Chữ *kỉ* trong *ích kỉ* nghĩa là *tự mình*, còn từ *ích* có nghĩa là *lợi*. *Ích kỉ* có nghĩa là *riêng mình có lợi, chỉ biết lợi ích cho riêng mình*. Nếu cũng với chữ *kỉ* đó, ghép với chữ *luật* thì ở chữ Hán có từ *luật kỉ*, ở tiếng Việt là từ *kỉ luật*, nghĩa là *tự mình bó buộc lấy mình*.

Hoan cười thích chí vì đã hiểu được nghĩa của từ, nhưng vẫn còn thắc mắc :

– Nội ơi ! vậy, tại sao trong bài lại nói giữa đạo đức và kỉ luật có mối quan hệ chặt chẽ với nhau ?

Ông nội suy nghĩ một chút rồi giảng giải :

– Đạo đức là “tình”, kỉ luật là “phép”. Giữa hai cái đó có quan hệ chặt chẽ với nhau. Sống có “tình”, nhưng phải trong

Nguyễn Hạnh ✍

khuôn phép. Nếu cái tình ấy vượt ra ngoài khuôn phép thì không phải là cách sống có đạo đức. Chẳng hạn, cháu sống có tình với bạn bè, nghĩa là giúp đỡ nhau, vui vẻ với nhau, chứ không phải là cho nhau quay cóp bài. Vì như vậy là vi phạm kỉ luật, đi ra ngoài khuôn phép.

Đạo đức là cái “tình”, nên nó đòi hỏi nhiều ở tính tự giác của con người. Còn kỉ luật là “phép” nên nó bắt mọi người phải chấp hành. Người có đạo đức tất nhiên sẽ sống có kỉ luật vì họ luôn tôn trọng tập thể, tôn trọng những người xung quanh trên tinh thần tự giác. Họ tự khép mình vào khuôn phép một cách tự giác.

Thấy ông ngừng lại, Hoan hỏi tiếp :

– Nội ơi, người sống có kỉ luật thì có đạo đức không ?

Nội cười, đáp :

– Người khép mình vào kỉ luật vì sợ hình phạt thì chưa hẳn là sống có đạo đức. Chỉ khi người ấy tôn trọng kỉ luật một cách tự giác vì cái tình đối với mọi người, với công việc, với thiên nhiên thì mới là cách sống có đạo đức. Thôi, cháu lo học bài, nội có việc đi thăm mấy người bạn một chút.

# YÊU THƯƠNG CON NGƯỜI



Nguyễn Hải Linh

Mấy hôm nay vé số bán ế quá. Hình như do bị ảnh hưởng “con bão suy thoái kinh tế” toàn cầu nên “quý bà” lo mua rau, gạo hơn là mua vé số. Cúp bóng đá lại đang diễn ra đến hồi gay cấn nên “quý ông” đang bận thả hồn lẫn theo quả bóng, chẳng mấy ai quan tâm đến việc “hôm nay vé số đài nào xổ” nữa. Đói ! Đó là một động từ mà thằng Tèo ghét nhất. Ở làng

Nguyễn Hạnh ✍

quê mưa lũ liên miên nên “động từ đói” đã làm gia đình Tèo lâm vào cảnh cùng quẫn. Bởi thế, nó phải bon chen lên thành phố đã hai tuần nay, vì còn “lạ nước lạ cái” nên phải chịu cảnh cái đói đeo bám dai như đĩa đói. Từ sáng đến giờ, Tèo chỉ mới bán được dăm tờ vé số. Thôi thì trưa nay đành chịu “quên ăn” thêm một bữa nữa vậy. Vừa nghĩ về việc phải nhịn đói, mắt của Tèo hoa cả lên, tai lưng bưng đến chóng mặt.

– Ê, làm gì mà chờ người ra vậy. Chà, nhìn cái bộ mặt ỉu xiu, chắc là đang đói chứ gì ?

Quyết vừa nói vừa bá cổ Tèo lôi đi. Tèo chẳng còn tí hơi sức nào mà kháng cự ; từ trưa hôm qua đến giờ, đúng một ngày rồi, cái bụng rỗng vẫn hoàn rỗng. Quyết nhìn bạn, lắc đầu ra chiều cảm thông rồi lên tiếng :

– Để mình chỉ cho bạn vài chỗ ăn uống không mất tiền. Đã vào cái nghề lang thang ngoài đường để bán cái may mắn cho mọi người mà không biết chỗ ăn cơm từ thiện thì làm sao có của dư của để được. Hôm nay, hai đứa mình đến bệnh viện có tổ chức từ

thiện chỗ đằng kia, ở đó mỗi trưa có phát hơn trăm phần cơm miễn phí, nhưng phải có thẻ mới vào được.

Tèo ở người ra, khựng lại, lấp lửng nói :

– O, tở... tở...

Quyết phẩy tay :

– Cậu cứ yên tâm. Mọi chuyện để tở lo.

Nghe vậy, Tèo thấy vui hân lên, chân nó bước thật nhanh theo đưa bạn mới quen.

Đến nơi, Quyết chào hỏi mấy người phục vụ, trình thẻ ăn miễn phí, lấy một phần cơm trong hộp rồi kéo Tèo vào một góc nhà ăn. Nơi đây có nhiều người thật. Ban đầu, họ bước vào với vẻ mệt mỏi nhưng khi nhận phần cơm thì ánh mắt lại lấp lánh niềm vui. Quyết đi “ngoại giao” xin phần cơm thêm rồi chia thức ăn mời bạn :

– Ăn đi Tèo. Nhanh lên rồi đứng dậy, còn nhiều người chưa có chỗ ngồi.

Tèo như người chợt tỉnh cơn mê, cầm lấy cái thìa nhựa xúc vội mấy thìa cơm. Chao ôi ! Ở cái thành phố náo nhiệt, khô khan và

Nguyễn Hạnh ✍

nóng bức này lại có những nơi ấm áp tình người đến thế sao ! Cái đói vẫn còn lớn vồn trong đầu Tèo, nó thoáng lo lắng... thế còn bữa chiều nay ?

Như hiểu ý người bạn mới, Quyết hấp háy đôi mắt rồi nói :

– Một lát, tớ dắt cậu lại bàn đằng kia để đăng kí xin thẻ ăn cơm trưa miễn phí. Còn bữa chiều thì phải đi hơi xa một chút nhưng không sao, miễn no bụng là tốt rồi. Mình sẽ đợi bạn ở công viên bên kia đường lúc 5 giờ chiều, nhớ đúng giờ nghen. Nếu bạn lại trễ thì đành phải nhịn đói thôi.

Tèo gật gật đầu, hươ hươ tay ra hiệu với bạn rằng mình đã hiểu và sẽ làm đúng như lời dặn dò.

Vừa thấy bóng chiều ẻo lả ngã dài trên vỉa hè, Tèo nghĩ đến lời hẹn với Quyết, nó thấy vui vui trong lòng, muốn hét lên nhưng lại không dám. Hồi xế, Tèo mời khách uống cà phê mua vé số, một ông Việt kiều đã mua cho 25 tờ vé số và cho luôn 25.000 đồng tiền thừa. Tèo ngăn người ra một lát rồi lí nhí

## Yêu thương con người

cám ơn. Ra khỏi quán, Tèo sợ mình đang nằm mơ, nó lấy tay bọ vào má mấy cái thật đau. Đúng là may mắn thật rồi ! Hôm nay, cái may như bám miết theo bước chân của nó nên chỉ một loáng đã bán hết xấp vé số trên tay. Tèo chạy lại đại lí vé số lấy thêm chục tờ nữa, vậy mà chỉ trong chốc lát đã bán hết. Gần đến 5 giờ, Tèo không dám lấy thêm vé số nữa, nó rảo chân bước nhanh về phía công viên, nơi Quyết đã hẹn lúc trưa.

Chiều nay, Quyết bán chậm hơn mọi ngày, nhưng cũng hết vé số trước 5 giờ chiều. Hai đứa bạn gặp nhau, chẳng cần hỏi cũng biết bạn mình bán ra sao ; nhìn cái mặt vui buồn là biết ngay đấy mà ! Biết bạn gặp may, Quyết nói rằng : Chiều nay “ông tổ nghề vé số” trợ giúp cho thằng Tèo.

Quyết dắt bạn đi băng băng qua nhiều đường phố, hướng về phía ven con kênh mới được làm bờ kè. Tèo thấy nhiều người đang ngồi trên cái ghế con, tay cầm hộp cơm. Gì thế nhỉ ? À, thì ra ở đây có xe cơm từ thiện vào mỗi chiều của một người có lòng nhân ái. Ông ta chẳng giàu có gì,

Nguyễn Hạnh ✍

nhưng công việc ổn định lại có tiền hàng tháng do con cháu ở nước ngoài gửi về. Nhớ cảnh đói nghèo của mình khi xưa, người đàn ông ấy mở xe cơm từ thiện và nói như đón khách : *“Mời anh chị em và các cháu ngồi ăn chén cơm cho đỡ đói lòng”*.

Tèo cầm tay Quyết định nói lời cảm ơn nhưng thấy khách sáo quá ; nó bóp mạnh tay bạn rồi nhẹ răng cười chảy cả nước mắt.

Màn đêm buông xuống cái rụp, nhanh như có kẻ trộm đã lẹ tay “chôm” mất ánh sáng của ông mặt trời. Nằm dài trên ghế đá, chờ giấc ngủ đến, Tèo nghĩ đến tình bạn của Quyết, tình người của những quán cơm từ thiện mà thấy ấm lòng vì hạnh phúc.

### ***Một chút suy tư***

Bạn thân mến !

Yêu thương con người hay thương người, đó là cái đức không thể thiếu được của con người. Bởi thế, người xưa có câu : *“Thương*

## Yêu thương con người

*người như thể thương thân*". Điều đó hoàn toàn đúng và là câu thực hiện không dễ.

### **Thương thân :**

Nếu bạn thực sự thương mình thì hãy cố gắng học tập để có tri thức cho cuộc sống mai sau, nghe lời dạy bảo của cha mẹ – thầy cô để trở thành người có ích, không nuông theo những tật xấu như : nói xấu – dối trá – khoe khoang – ích kỉ..., luôn tự rèn luyện để có tinh thần minh mẫn và thân thể cường tráng...

### **Thương người :**

Khi chúng ta đang sống hạnh phúc, hãy nghĩ đến những người xung quanh, đem lòng yêu thương đang ngập tràn trong tâm hồn để san sẻ niềm vui đến cho mọi người. Biết hiếu thảo với ông bà – cha mẹ, biết kính trọng thầy cô và những người trên, biết sống chan hoà với bạn bè và anh em, biết quan tâm và an ủi trước những nỗi bất hạnh của người khác.

Những điều trên dễ nói nhưng khó làm. Nhưng nếu bạn gắng sức luyện tập, biết mở

Nguyễn Hạnh ✍

tâm hồn ra thì sẽ làm được và đó chính là lẽ sống ở đời, là chìa khoá hạnh phúc đích thực của cuộc đời mỗi người. Thật vậy, khi trái lòng ra với mọi người thì chính lúc đó bạn đang được nhận tình yêu thương của người khác đối với mình ; khi sống quên mình vì người khác thì ngay lúc đó bạn gặp lại chính mình ; khi lòng bạn đầy thiện chí thì lúc đó hạnh phúc cũng trào dâng. Bạn đã thử sống như thế lần nào chưa ? Đừng ngần ngại, xin mời !



# TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO



**K**hoa vừa về đến trước cổng đã khựng lại, không dám vào nhà. Sao thế ? À, vì nó đang có chuyện lo lắng. Sáng nay, ba của Khoa vào trường gặp thầy chủ nhiệm về tội “tày đình” của nó. Thôi rồi, phen này chắc Khoa bị ăn đòn đến sưng mông chứ chẳng chơi. Chần chừ một lúc, lấy hết can đảm, Khoa mở cổng, đẩy xe đạp vào sân.

– Anh vào trường có gặp thầy chủ nhiệm không, thầy nói gì vậy ?

Nguyễn Hạnh ✍

Nghe tiếng mẹ hỏi, Khoa rón rén dựng xe đạp ở góc sân, đứng yên như pho tượng, tai vểnh lên nghe ngóng ; có tiếng ba đáp lại :

– Chuyện nhỏ nhưng không phải nhỏ. Con mình nó hỗn với cô giáo dạy Văn, anh đã nhờ thầy chủ nhiệm chuyển lời xin lỗi cô giáo rồi.

– Chết, thế con nó hỗn hào ra sao ?

– À, chuyện là như vậy, vào giờ ra chơi hôm kia, Khoa và mấy đứa bạn đang đứng dưới tán cây sakê, thấy cô Thu – cô giáo dạy Văn – từ xa đi tới, mấy đứa nó nói với nhau : *“Bà Thu tới kìa, mà im ngay, kéo bả nghe được thì chết !”*

Mẹ Khoa ngắt lời :

– Sao mấy đứa nó lại gọi cô giáo là “bả” ! Mà sao lại phải “chết” ?

Ba của Khoa lắc đầu một cách mệt mỏi như ra điều “không thể hiểu nổi” :

– Cô giáo buồn tui nhỏ là đúng. Bậy quá ! Cho dù là ở sau lưng, cũng không được gọi thầy cô là “ông này”, “bà nọ”, nói như vậy là vô phép. Anh nghe thầy chủ nhiệm than phiền mà điếng hồn, phải luôn miệng xin lỗi thầy cô. Anh nói : *“Xin thầy cô thứ lỗi, gia đình tôi chẳng bao giờ dạy con như vậy. Có lẽ đây là thói quen mới, là khẩu ngữ không tốt mà tui nhỏ quen*

*dùng. Tôi sẽ bắt cháu gặp cô giáo để xin lỗi. Thật ra, cháu nó quý cô lắm, tôi nghe cháu nói cô dạy Văn giỏi và rất thương yêu học trò. Mong thầy nói giúp để cô giáo bỏ quá cho, tôi sẽ giáo dục lại cháu.”*

Mẹ Khoa ngắt lời :

– Anh nói vậy, rồi ý thầy giáo ra sao ?

Ba của Khoa đăng hăng, nói tiếp :

– Ủ, thiệt ra, thầy, cô đã thông cảm và thứ lỗi cho tụi nhỏ rồi. Ngặt nỗi vì lỡ kí giấy mời nên thầy chủ nhiệm cũng gặp qua phụ huynh để tìm hiểu thêm và trình bày cho gia đình được rõ sự tình. Thầy, cô mong muốn gia đình phối hợp với nhà trường, hướng dẫn học sinh thận trọng hơn trong lời ăn tiếng nói. Phải dùng lời lẽ lịch sự, có văn hoá với thầy, cô trong trường, cả với bạn bè cũng thế. Chuyện chỉ có vậy thôi. Chiều nay, anh sẽ làm việc lại với con.

Vừa nghe xong câu này, Khoa ôm cặp bước vào nhà, chào ba mẹ thật to rồi đi nhanh về phòng. Trong bữa cơm, ba mẹ Khoa chẳng nói gì đến chuyện trường lớp, không khí gia đình vẫn vui vẻ như thường ngày. Sau bữa cơm, ba gọi Khoa vào phòng khách và phân tích lỗi của nó. Do cách xưng hô không đúng, thành ra vô lễ với cô giáo. Học sinh không thể gọi thầy cô bằng “ông nọ, bà kia” được.

Nguyễn Hạnh ✍

## *Một chút suy tư*

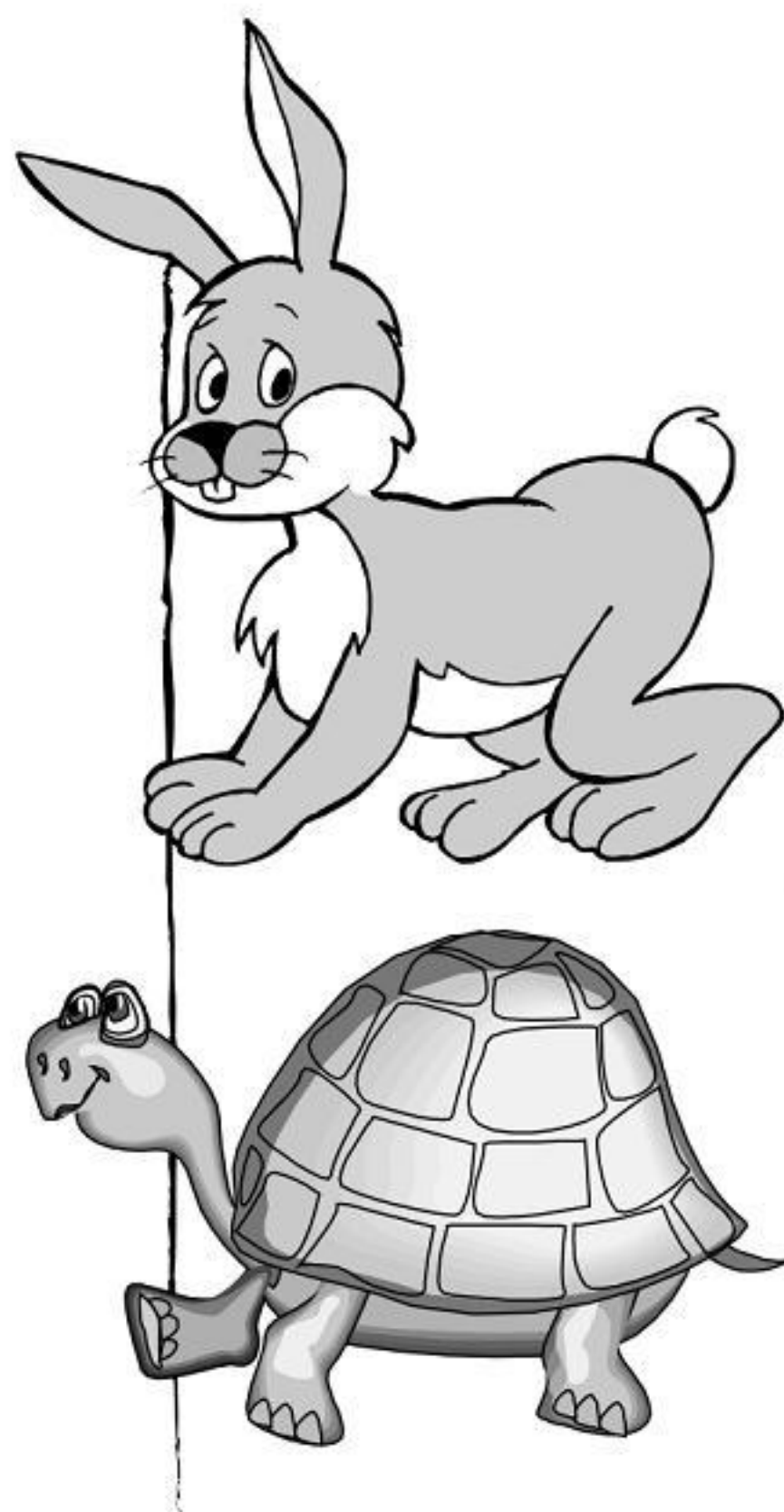
Bạn thân mến !

“*Thầy Địa, cô Sử, cô Văn*”... đó là những từ gọi tên giáo viên theo môn dạy hiện tại mà một số bạn thường dùng. Cách gọi này nhưng chưa thể hiện được tình thầy trò. Vì sao vậy ? “*Thầy, cô*” là danh từ chung, loại từ cụ thể chỉ nghề nghiệp. Vì vậy, khi bạn gọi tên một người cụ thể ở vai trên thì không nên dùng danh từ chung. Thay vì gọi “*Thầy Địa*”, hãy gọi *Thầy X* (X là tên của thầy). Với thầy cô dạy học trực tiếp, bạn nên tìm mọi cách để biết được họ tên và ghi vào *bộ nhớ* của mình. Điều này cũng dễ hiểu vì : “*Cơm cha, áo mẹ, công thầy*”. Thầy cô là người mình mang ơn mà không biết họ tên thì quả là vô tâm.

Với cách gọi “*ông Lý, bà Văn, ông X, bà Y...*” thì còn tệ nữa. Vì sao vậy ? “*Ông, bà*” trong trường hợp này là từ để phân biệt nam, nữ. Vì thế những từ đó không dùng để gọi thầy cô được. Cho dù bạn viện lí do là thói quen, là khẩu ngữ, nhưng điều đó vẫn không nên. Cách gọi như thế làm hạ thấp vai trò của người thầy mà đúng ra phải luôn được đề cao.

Hãy gọi đầy đủ chức danh và tên của thầy, cô, như thế mới là học trò lễ phép, bởi vì “*Tiên học lễ, hậu học văn*” phải không bạn !

# ĐOÀN KẾT, TƯƠNG TRỢ



**N**gày xưa, ngày xưa, ở thế kỉ nào thì không rõ, nhưng lúc đó loài vật nói được tiếng người. Thỏ và Rùa là đôi bạn thân thiết. Mặc dù thân nhau là thế nhưng đôi lúc chúng cãi nhau hăng tiết lắm, ai cũng muốn dành phần đúng về cho mình. Một hôm, Thỏ khoe khoang rằng mình là con vật chạy nhanh nhất trong rừng. Rùa cũng

Nguyễn Hạnh ✍

biết là như vậy nhưng thấy tức tức làm sao đó, nó buột miệng nói liều :

– Chưa chắc à ghen. Tớ dù có chậm chạp đôi chút nhưng vẫn có thể chạy nhanh hơn cậu.

Nghe Rùa nói thế, Thỏ chẳng chấp bạn làm gì. Thế nhưng nghĩ lại, nó thấy tức quá :

– Đừng có nói càn, bạn làm sao chạy nhanh hơn tớ được.

Rùa vẫn còn con nói liều :

– Nếu không tin thì mình thi nào.

Nghe nói thế Thỏ đồng ý ngay :

– Được ! Vậy sáng mai, Thỏ và Rùa sẽ chạy đua từ ngọn đồi này sang ngọn đồi kia. Tớ sẽ cho cả khu rừng này biết ai là người chạy nhanh nhất.

Sáng hôm sau, Thỏ, Rùa và nhiều con vật khác có mặt trên ngọn đồi để chuẩn bị cho cuộc thi chạy đua. Trước khi bắt đầu, Thỏ ôn tồn nói với Rùa :

– Này bạn ! Có suy nghĩ lại không ? Tớ không như cụ Thỏ ngày xưa trong truyện ngụ ngôn đâu nhé. Nghĩa là tớ sẽ không chạy trước, rồi sau đó nằm ngủ dưới bóng cây để cho Rùa bò từ từ qua mặt mà thắng cuộc. Tớ sẽ chạy hết sức đó.

Rùa rướn cổ lên, nói :

– Ủ, thì chạy hết sức chó. Đừng bắt chước cụt tổ của cậu mà lại thêm tai tiếng.

Con voi đầu đàn được cử làm trọng tài, hươ cao vòi, cố rướn thẳng, thối “toe” một cái rõ to để ra hiệu xuất phát.

Thỏ chạy vù vù, nháy mắt một cái đã mất hút. Rùa từ từ bò lẩn vào bụi cây gần đó. Có một điều lạ, khi Thỏ chạy tới đâu cũng thấy Rùa đang đứng đĩnh bò phía trước. Nó chạy vù qua mặt được một đoạn thì lại thấy Rùa đang bò phía trước. Cứ như vậy, khi Thỏ chạy gần về đích thì Rùa đã ung dung bò qua vạch đến. Thỏ thua cuộc nhưng không hiểu Rùa đã qua mặt mình từ lúc nào ?

Khi muôn thú đang hoan hô, Rùa nhìn Thỏ một lúc rồi nói :

– Nếu theo lời thách đấu “Thỏ đua với Rùa” thì bạn Thỏ đã thua. Nhưng nếu thi chạy giữa bạn đây và tôi thì tôi thua.

Thỏ ngẩn người chẳng hiểu gì cả. Rùa rướn cổ rít một tiếng dài. Từ các bụi cây trên đoạn đường chạy, chẳng hiểu rùa từ đâu bò ra nhiều quá xá. À thì ra, rùa đã nhờ anh em trong dòng họ đứng sẵn trong các bụi cây; chờ Thỏ chạy gần đến thì ló đầu ra bò một

Nguyễn Hạnh ✍

đoạn. Vậy, nếu nói “Thỏ chạy thua Rùa” cũng đúng. Vì Thỏ ở đây là số ít, Rùa ở đây là cả một dòng họ.

Rùa bắt tay Thỏ, nói :

– Bọn mình vẫn là bạn thân nhé ! Sắp tới, ở khu rừng bên có cuộc đua phối hợp của đồng đội. Thỏ với Rùa làm thành một đôi được không ?

Thỏ và Rùa càng hiểu nhau và trở nên thân thiết hơn. Cả hai nhận ra ưu điểm của nhau và sẽ phối hợp để có kết quả tốt trong cuộc đua tài sắp tới.

Trong cuộc đua, Thỏ công Rùa chạy bằng băng trên đường bộ, Rùa công Thỏ lội ào ào ngang qua dòng sông. Thỏ và Rùa cùng về đích trong tiếng hoan hô của muôn thú trong rừng. Một sự phối hợp tuyệt vời giữa nhanh và chậm. Thỏ nhanh trên đường trường nhưng lại lúng túng trước dòng sông. Rùa ì ạch bò trên bờ nhưng bơi thì như chiếc thuyền rẽ sóng. Cả hai bổ khuyết cho nhau để đạt được kết quả tốt trong cuộc đua. Thật là một tình bạn tuyệt vời !

## *Một chút suy tư*

Bạn thân mến !

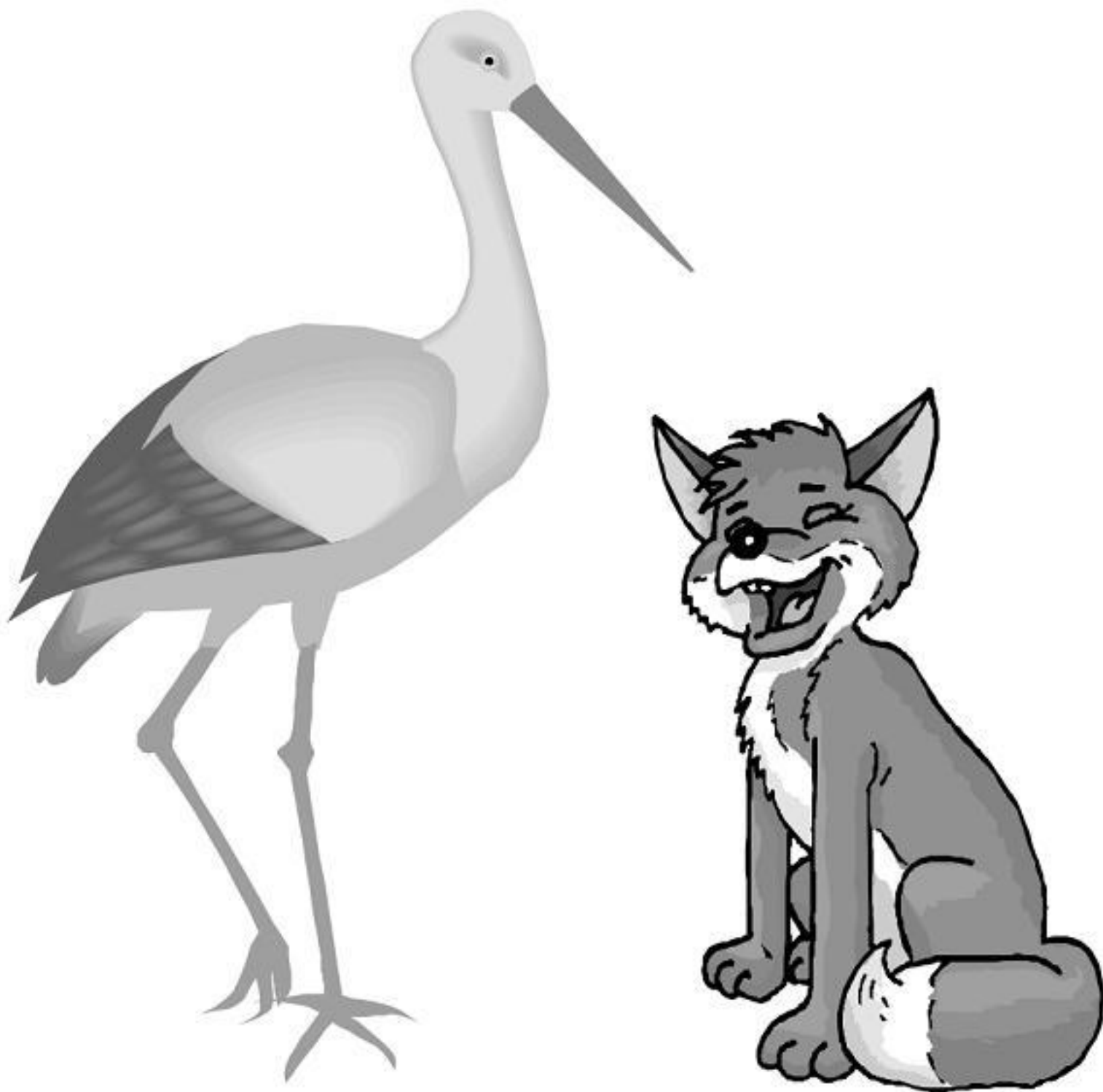
Bài học của câu chuyện ngụ ngôn Thỏ và Rùa khi xưa đã quá rõ. Đừng ý y xem thường người khác kéo lãnh thất bại nặng nề như cụ tổ nhà Thỏ.

Cho dù đã rút kinh nghiệm nhưng Thỏ lại vẫn thua Rùa. Ở đây nói lên sự làm việc đơn lẻ nhiều lúc không hiệu quả bằng cách làm việc phối hợp trong tập thể. Sức mạnh của một dòng họ Rùa đã thắng được Thỏ đơn lẻ.

Khi Rùa và Thỏ cùng phối hợp với nhau, bổ khuyết cho nhau thì kết quả thật tuyệt vời. Trong cuộc sống, mỗi người đều có khả năng vượt trội ở từng lĩnh vực và có những ưu điểm riêng biệt, nếu biết làm việc cùng nhóm với nhau thì kết quả sẽ rất tốt. Điều quan trọng là phải chọn được người trưởng nhóm thích hợp như Rùa và trưởng nhóm trong cặp đôi Rùa và Thỏ vậy.

Nguyễn Hạnh ✍

## KHOAN DUNG



Hôm nay, Trung và Thành giận nhau thật rồi. Không phải giận vì chuyện vớ vẩn như đám bạn gái đâu. Chúng cãi nhau vì quan điểm sống, thế mới căng. Có một nhà tâm lý nào đó cho rằng : Mọi bất đồng đều có thể giảng hoà, trừ phi rơi vào các đối kháng về : quan điểm sống, chính trị, tôn giáo và thần tượng (thể thao, ca

nhạc, văn học,...). Không biết chừng nào mâu thuẫn giữa Trung và Thành mới được giải quyết đây !

Từ chiều đến giờ, nghĩ lại chuyện cãi nhau ban sáng, hình như Trung có gì đó không đúng. Ban đầu chỉ là chuyện Trung dạy kèm bé Nam học bài. Chả là trong sách truyện kể ngụ ngôn Cáo và Cò. Học sinh phải kể chuyện theo tranh, sau đó tự mình phải rút ra kết luận. Đây là truyện ngụ ngôn của ông Ê-dốp, người nô lệ ở Hi Lạp sống cách đây khoảng hai ngàn năm trăm năm. Truyện kể :

*“Ngày xưa, Cáo và Cò là hai con vật chơi thân với nhau. Một hôm, Cáo mời Cò đến nhà ăn tiệc. Thức ăn của Cáo dọn ra mời khách là món cháo đựng trong một cái đĩa nông, dẹt. Sau khi thức ăn được dọn ra, Cáo thân nhiên liếm sạch ; riêng Cò, vì có mỏ dài, chẳng ăn được gì trong đĩa, đành để bụng đói ra về.*

*Vài ngày sau, đến phiên Cò mời Cáo đến ăn tiệc. Cáo liền vui vẻ nhận lời ngay. Cò dọn tiệc với thức ăn ê hề : thịt, cá, bắp, gạo, trái cây,... Nhưng Cò đựng các thứ đó trong một cái hũ có cổ cao. Cáo loay hoay mãi không tìm được cách lấy thức ăn. Cuối cùng, Cáo đành ra về với cái bụng lép kẹp.”*

Ý câu chuyện muốn nhắc chúng ta đừng nên làm những gì mà mình không muốn

Nguyễn Hạnh ✍

người khác làm như vậy cho mình. Câu tục ngữ được ứng dụng cho câu chuyện này là : “Hòn bác ném đi, hòn chì ném lại.”.

Trung giảng cho em là như thế, nhưng khi kể cho Thành nghe, bạn không đồng ý. Thành cho rằng, ở đời nếu cứ tìm cách trả thù nhau thì làm sao có bình yên ; sống ở đời phải có lòng khoan dung. Thật ra, ý của Ê-dốp chỉ muốn nhắc nhở người đời đừng làm điều gì có hại hay có ác ý với người khác mà thôi ; không xúi người ta hãy trả thù những ai đã đối xử tệ với mình. Do vậy, ý mà Trung diễn giải là đúng, nhưng câu minh họa thì không phù hợp. Vì, câu tục ngữ đó ý nói việc lấy oán báo oán. Thành cho rằng, khi giáo dục đạo đức phải dạy từ bé. Nếu dạy trẻ nhỏ “hãy trả thù” thì lớn lên, chúng thiếu lòng nhân ái và dễ trở nên hung bạo.

Không hiểu sao lúc ấy, Trung cương quyết tranh cãi với Thành và cho rằng mình đúng ; Thành suy diễn quá mức. Đó là nguyên nhân của việc hai đứa giận nhau. Làm sao để giảng hoà bây giờ nhỉ ?

## *Một chút suy tư*

Bạn thân mến !

Không nên hiểu một cách máy móc chuyện ngụ ngôn của Ê-dốp. Những vấn đề về đạo đức cách đây hàng ngàn năm trong bối cảnh khác nhau về xã hội thì phải có sự sàng lọc mới ứng dụng vào cuộc sống được. Bởi thế, khi nói đến câu chuyện Cáo và Cò, ta cần phải hiểu với sự khoan dung của người Việt Nam. Người Việt xưa chịu ảnh hưởng nhiều nơi Nho giáo và Phật giáo nên lấy thành ngữ “Ác giả ác báo” (làm ác gặp ác) để dạy bảo con cháu. Thành ngữ này tương tự câu chuyện ngụ ngôn Cáo và Cò, khuyên con người đừng làm điều ác kéo sẽ gặp điều ác.

Bạn thân mến, thành ngữ “Ân tương cừu báo” nghĩa là lấy ơn mà báo oán. Câu này nhắc ta cần có lòng khoan dung, tháo cởi chứ không buộc chặt những hiềm khích. Cái lẽ sống đơn giản này, trong truyện ngụ ngôn *Cáo và Cò* chưa đạt tới được. Lòng khoan dung làm cho chúng ta dễ dàng tha thứ cho nhau, cách sống độ lượng giúp người và người gần bó, yêu thương nhau.

Nguyễn Hạnh ✍

## XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VĂN HOÁ



Hùng và Thân ngồi im không nói nhưng nhìn ánh mắt thì thấy chúng đang bực bội lắm. Trong phòng khách, ba mẹ Hùng và ba mẹ Thân đang ngồi nhìn chúng, thở dài, lắc đầu, ra ý buồn lắm. Cả xóm đang cố gắng xây dựng “khu phố văn hoá”. Vậy mà chuyện Hùng và Thân đánh nhau “có hung khí” khiến khu phố

## Xây dựng gia đình văn hoá

không đạt chuẩn văn hoá, vì gia đình Hùng và Thân không được công nhận là gia đình văn hoá.

Hùng và Thân là hai bạn học cùng trường, Hùng học lớp 7<sup>2</sup>, Thân học lớp 7<sup>5</sup>. Trước đây, Hùng và Thân là hai người bạn thân trong xóm. Có chuyện lớn nhỏ gì chúng cũng “í ới” gọi nhau. Nhưng từ dạo một số học sinh lớp 7<sup>2</sup> và lớp 7<sup>5</sup> xích mích dẫn đến chuyện đánh nhau, hai lớp đã trở thành “thù địch”, làm cho Hùng và Thân đôi lúc cũng hục hặc với nhau.

Hôm nọ, Hùng trách Thân :

– Lớp 7<sup>5</sup> làm kiểm tra một tiết Hoá vào đầu buổi học. Lớp 7<sup>2</sup> kiểm tra Hoá ở cuối buổi. Vậy, nếu Thân cho Hùng biết đề kiểm tra thì Hùng và cả lớp đã có điểm cao rồi. Lần trước, khi kiểm tra Sinh, Hùng đã cho Thân biết đề trước kia mà.

Thân gân cổ lên cãi :

– Lần trước khác, “bi” giờ khác.

Hùng chau mày, khó chịu :

– Khác là khác làm sao ?

– Lúc trước, hai lớp tụi mình không giận nhau, không đối địch. “Bi” giờ... “không đội trời chung”. À, được chưa !

Nguyễn Hạnh ✍

Hùng lắc đầu không chịu :

– Chuyện gì ra chuyện nấy. Lúc trước, tớ cho cậu biết đề Sinh trước, thì bây giờ cậu phải cho tớ biết đề Hoá chứ. Còn “đối địch” chỉ đó là chuyện khác.

Thân rướn cổ, mặt đỏ gay, nói như quát :

– Không khác gì hết ! Đối địch thì không giúp nhau, à !

Hùng giận run lên :

– Cậu... cậu sai mà còn nói bừa hả ?

– Ủ, vậy đó. Không chịu thì làm gì nhau.

– Làm thế này được không ?

Vừa nói xong, Hùng nhào tới, thụi Thân một cái rõ đau. Thân cũng chả vừa, nó vật Hùng xuống đất, ngồi lên bụng, thụi mấy cái vào mặt bạn. Đau quá, Hùng bật dậy, vùng chạy vào nhà. Nó chớp lấy con dao phay trên bếp, chạy ra kiếm Thân. Thằng Thân thấy thế, ngó quanh, chụp vội khúc cây gần đó để nghênh chiến.

Như để hù dọa đối phương, Hùng múa dao phay loang loáng, cứ như là Diên Bá Quang múa khoái đao trong phim Tiểu Ngạo Giang Hồ vậy. Thằng Thân chống gậy, nhìn bạn, bĩu môi, ra ý xem thường.

*Xây dựng gia đình văn hoá*

Thằng Hoan, em của Thân vừa mới đi học về, thấy vậy, nó ôm lấy cặp, la toáng lên :

– Có đánh nhau. Sắp có đổ máu. Ba mẹ ơi !

Thấy chưa có ai ra can, Hoan gào to như cái bà bị mất gà trong phim truyện cổ tích :

– Ôi làng xóm ơi ! Có đánh nhau. Anh Hùng cầm dao nè. Sắp có án mạng rồi !

Lúc này, bác Tư tổ trưởng, ba mẹ của Hùng, ba mẹ của Thân vội vàng chạy ra xem. Thấy cảnh hai đứa như hai con gà chọi sắp sửa quyết chiến, người lớn liền “tóm” lấy chúng và phết vào mông mỗi đứa mấy roi.

\*

\*

\*

Thấy không khí trong phòng khách ngột ngạt quá, bác Tư tăng hắng mấy cái rồi nói :

– Hùng và Thân này. Tụi cháu lớn lên cùng nhau trong cái xóm này. Chơi với nhau thân tình là thế. Vậy nay, sao lại nên nổi này ? Bác nghe Hoan nói, mấy đứa để bụng chuyện “lộ đề” gì đó trong lớp rồi sinh sự với nhau. Như thế là bậy lắm nghen. Học sinh cùng trường phải biết giúp đỡ nhau trong học tập. Còn cái chuyện “lộ đề” là bậy. Cho người khác biết đề trước là sai, người hỏi đề kiểm tra cũng sai luôn.

Nguyễn Hạnh ✍

Nãy giờ, Hùng và Thân cũng đã thấm rồi. Nghĩ đi nghĩ lại, thấy việc xem đề trước là sai, đánh nhau lại càng quấy.

Hùng đứng dậy, chìa tay cho Thân, nói :

– Tớ sai rồi. Xin lỗi cậu.

Thân chỉ chờ có vậy :

– Ủ, mình cũng sai, xin lỗi Hùng.

Nhìn Hùng và Thân nắm tay nhau, ba mẹ hai bên thở phào nhẹ nhõm, bác Tư tổ trưởng gật gù :

– Có vậy chớ ! Sai mà biết nhận lỗi là tốt, nhưng phải sửa lỗi, đừng làm quấy nữa, thế mới trở thành người tốt được.

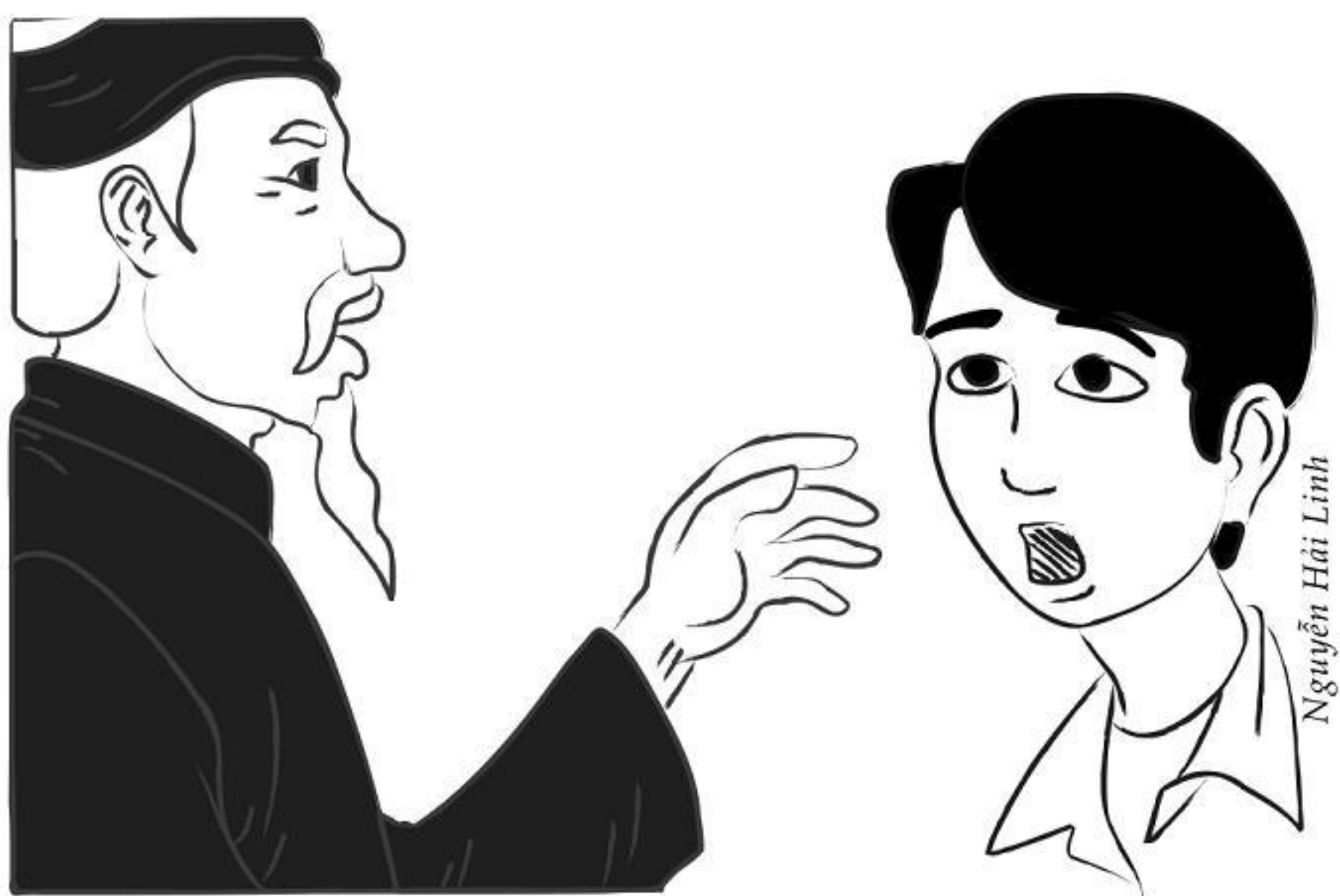
### *Một chút suy tư*

Bạn thân mến !

Một khu phố văn hoá được công nhận khi có các gia đình đạt đủ tiêu chuẩn văn hoá. Một gia đình gọi là gia đình văn hoá khi từng thành viên trong gia đình làm tốt bốn phận của mình và cư xử có văn hoá với nhau và với làng xóm. Gia đình văn hoá không phải là một danh hiệu hão huyền, đó là sự biểu dương cách sống tốt của một gia đình.

✂ Giữ gìn và phát huy truyền thống...

## GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA GIA ĐÌNH, DÒNG HỌ



**R**a đường hỏi già, về nhà hỏi trẻ, đó là câu thành ngữ nói về một cách ứng xử khôn ngoan. Thế nhưng với Thiện thì “Bí hỏi già, buồn hỏi trẻ”. Mỗi khi buồn chuyện gì, Thiện hay hỏi chuyện bé Nghi – em gái của nó. Bé Nghi mới lên ba, đang tập nói nên có những câu rất ngộ nghĩnh. Nhìn cái má phính phính, đôi môi đỏ mấp máy những câu nói ngô nghê, ai mà

Nguyễn Hạnh ✍

không vui trong lòng. Chẳng hạn : “Mẹ ơi ! Con sợ “túng”<sup>1</sup> gà rồi, mẹ cho con ăn “túng” heo đi !” hay “Cục “tịt”<sup>2</sup> này bự quá, con không ăn được, cho anh Thiện đi.”.

Những lúc bí cái gì đó, Thiện không hỏi ba, vì ba quá bận rộn, nên hỏi nội<sup>3</sup> là tốt nhất. Bao giờ nội cũng lắng nghe và giải thích cho Thiện thật tận tình. Hôm nay cũng vậy, Thiện đi kiếm nội để nghe nội giải thích.

– Nội ơi ! Nội có trong phòng không ?

– Vào đây cháu, nội đang đọc sách. Cháu hỏi gì ông phải không ?

Thiện cười tủm tỉm, như kẻ bị bắt quả tang đang ăn vụng :

– Cháu không hiểu từ “văn chỉ” là gì ?

Ông ngạc nhiên hỏi lại :

– Thế cháu học bài gì mà có từ đó ?

– Cháu đang học bài Giáo dục công dân : *Giữ gìn truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ*. Thầy có giảng về truyền thống hiếu học, trong đó có nói về Văn chỉ của một làng.

---

<sup>1</sup> “túng” : âm nói ngọng của từ *trúng*.

<sup>2</sup> “địt” : âm nói ngọng của từ *thịt*.

<sup>3</sup> nội : gọi tắt của từ *ông nội*.

✎ *Giữ gìn và phát huy truyền thống...*

– À, ra vậy. Ông hiểu rồi.

Ông chậm chậm rót trà, hớp một ngụm – đó là thói quen trước khi ông sắp giảng giải điều gì :

– Văn miếu, Văn từ, Văn chỉ là những nơi để thờ cúng Khổng Tử – người được xem như là ông tổ của văn chương, của sự hiếu học. Khi ở làng có một mảnh đất dùng làm nơi thờ cúng đức Khổng Tử thì gọi nó là Văn chỉ. Nếu miếng đất ấy có lợp mái che hay cất thành nhà thờ thì gọi đó là Văn từ. Đền thờ đức Khổng Tử tại các tỉnh thành có quy mô lớn, gọi là Văn miếu. Cháu hiểu chưa ?

Mãi mê dõi theo lời ông giảng giải, Thiện giật mình, trở về thực tại :

– Thưa, cháu hiểu rồi ạ. Nhưng Văn chỉ ở làng còn thờ ai nữa không ạ ?

– À, thật ra chỉ có làng nào không có người thành đạt về khoa bảng thì Văn chỉ, Văn từ mới dành để thờ riêng Khổng Tử. Những người thành đạt được thờ ở Văn chỉ hay Văn từ của làng. Ban thờ được chia làm ba hạng :

+ Ban ở giữa – hạng nhất là nơi thờ những người đậu Tiến sĩ (Đại khoa) và những người đã làm quan từ Tứ phẩm trở lên (có ấn quan riêng).

Nguyễn Hạnh ✍

+ Ban hữu (bên phải) – hạng nhì là những người đậu Cử nhân (Trung khoa) và những người đã từng làm quan từ Thất phẩm đến ngũ phẩm.

+ Ban tả (bên trái) – hạng ba là những người đỗ Tú tài (Tiểu khoa) và những người làm quan từ Cửu phẩm đến Bát phẩm.

Tuy vậy, có nhiều làng chỉ coi trọng đường khoa bảng, hễ có đậu mới được thờ tự, còn như chỉ làm quan, dẫu đến Nhất phẩm mà không có chân khoa bảng thì cũng không được thờ trong Văn từ hay Văn chỉ, chỉ đến lúc tế mới được nhắc tên mà thôi. Hằng năm, vào tháng hai và tháng tám, tổ chức tế hai kì – gọi là Xuân Thu nhị kì. Vì vậy, ngày xưa, khi có khoa thi, các sĩ tử trong làng hội lại cùng cả làng làm lễ cầu cho làng được nhiều người hiển đạt. Sau đó, ai đậu thì khi vinh quy phải có lễ ở Văn chỉ hay Văn từ để tạ ơn Tiên hiền (những người được thờ trong Văn từ).

Thiện với tay rót trà cho nội, hỏi tiếp :

– Vậy hiện nay có làng nào còn Văn chỉ hay Văn từ không hả nội ? Cháu cần hỏi rõ chi tiết để làm bài tập môn Giáo dục công dân. Thầy cho bài làm ở nhà, nói về Văn chỉ nơi em ở hay nơi mà em biết.

✎ *Giữ gìn và phát huy truyền thống...*

Ông gật đầu nói :

– Nội biết rõ về Văn chỉ, à không Văn từ làng Bát Tràng, đó là quê của nội đó. Trong tâm thức của mỗi người Việt Nam, quê cha đất tổ luôn là một biểu tượng thiêng liêng, hoà nhập vào đời sống riêng tư. Trên nóc của Văn chỉ làng Bát Tràng có khắc nổi ba chữ : NGUỒN CHI CANG, nghĩa là *trông lên cao vời vời*. Ý nói : sự học mệnh mông khôn cùng, đừng bao giờ hài lòng với sự hiểu biết hiện có, phải luôn cố học hỏi để vươn cao hơn.

Trong Văn từ làng Bát Tràng còn có đôi câu đối như triết lí hay quan niệm về sự học của người trong làng : *“Tiết nghĩa khoa danh, tam bất hủ / Đào khôi tập hoả, lưỡng tương nghi.”*, nghĩa là : *Khí tiết, nhân nghĩa và khoa danh, ba điều không bao giờ lạc hậu. Đối lại với đất và lửa hỗ trợ với nhau cùng phát triển không ngừng*. Học vấn và nghề nghiệp là hai điều được đặt ngang bằng trong Văn từ. Trong Văn từ làng Bát Tràng có thờ các vị Trạng nguyên, Tiến sĩ, 364 vị Tiên Nho (các vị đỗ Tú tài trở lên). Hiện nay, Văn từ của làng còn là thư viện để khai thông trí tuệ cho học sinh, nơi phát phần thưởng cho học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó, nhằm động viên con cháu trong làng cố gắng học tập để thành người hữu ích cho làng xã, cho gia đình.

Nguyễn Hạnh ✍

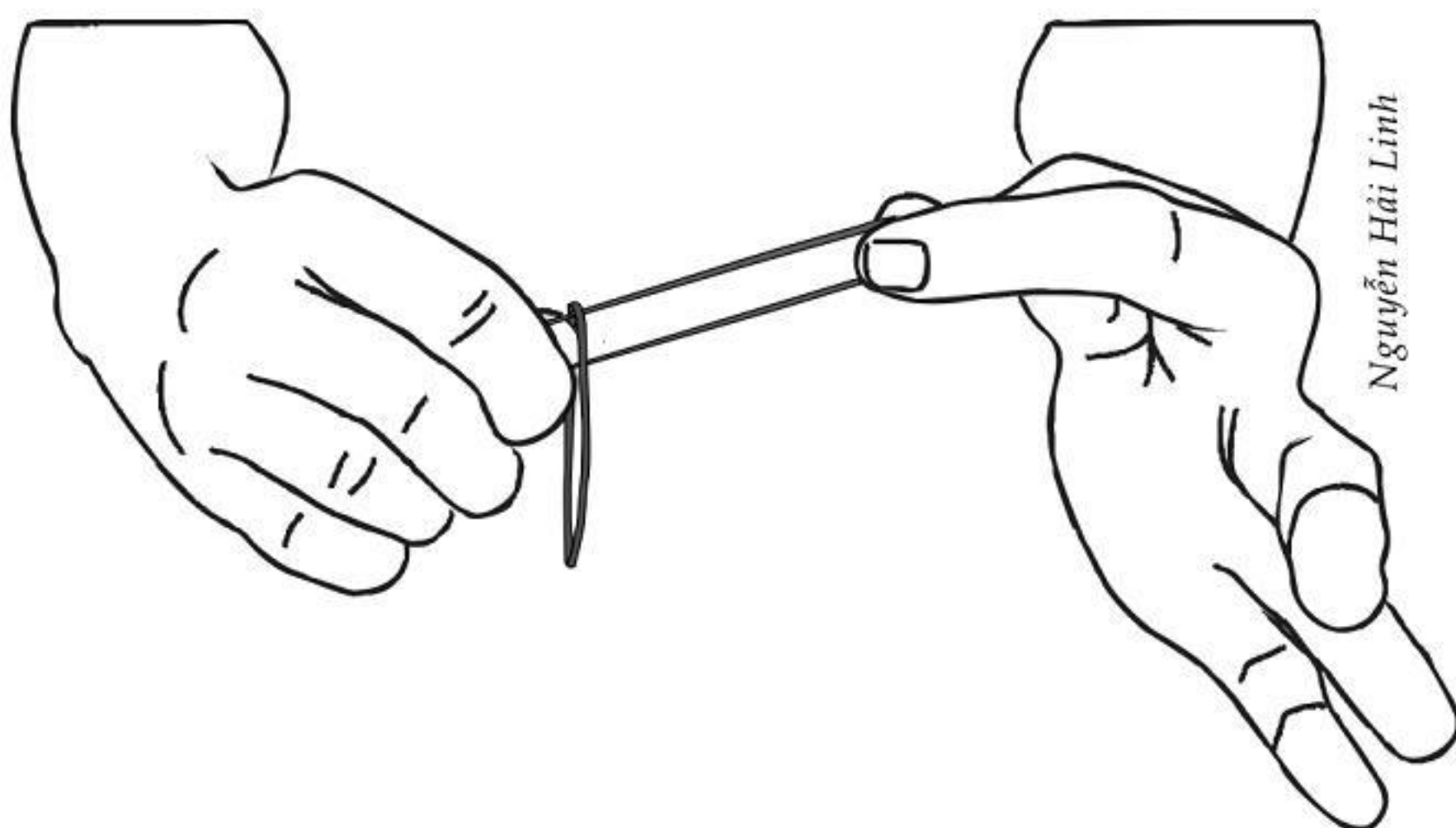
## *Một chút suy tư*

Bạn thân mến !

Người Việt Nam vốn có truyền thống trọng học vấn, trọng chữ nghĩa. Bởi vì, sinh ra và lớn lên ở làng xã, được bao bọc trong lũy tre xanh, cuộc sống gắn liền với cây lúa nước, bấp bênh và thiếu ổn định, do phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên đã để lại trong tâm thức mỗi con người một niềm khát khao được thay đổi số phận. Học vấn chính là điều mang lại cho họ sự thay đổi đó.

Trí tuệ và phẩm chất của những con người thành đạt, được triều đình ghi công và đã trở thành tấm gương cho lớp con cháu trong dòng họ, tông tộc trong làng noi theo. Từ đó hình thành những truyền thống hiếu học, trọng chữ nghĩa. Ở các làng khoa bảng, những dấu tích di sản văn hoá vật thể còn lưu lại, những câu chuyện danh nhân được kể lại, phần nhiều thể hiện truyền thống hiếu học của người Việt. Điều đó nhằm giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

# TỰ TIN



**T***ự tin* là tin vào chính mình. Xin giới thiệu ba cảnh đời để diễn đạt rõ hơn về ý nghĩa của từ “*tự tin*”.

## Cảnh 1 :

Có học sinh nọ chẳng chuyên tâm học hành, cũng chẳng làm việc gì cả, lúc nào cũng than thân trách phận, cho rằng ông trời không công bằng, đã khiến mình sinh ra trong một gia đình nghèo khổ và với chỉ số thông minh

Nguyễn Hạnh ✍

thấp. Tại sao có người vừa mới cất tiếng khóc chào đời đã được sung sướng trong cảnh giàu sang, lại còn có trí thông minh, lớn lên có nhiều tài năng khiến mọi người phải ngưỡng mộ. Còn như mình đây, cha mẹ làm việc cực khổ mà vẫn thiếu trước, hụt sau. Học sinh nọ không cố gắng vươn lên, lúc nào cũng tự ti, than thân, trách phận. Do không chịu học bài, chỉ chuyên quay cóp nên luôn xếp hạng kém nhất lớp. Nhìn cảnh nghèo của gia đình, nghĩ đến sức học yếu kém của mình, học sinh nọ chán nản, ngửa mặt lên trời mà than :

– Trời ơi, thế này mà gọi là sống à ! Sao ông không cho tôi chết đi cho rồi !

Lúc ấy, Thần Chết đang đứng gần đấy, nghe tiếng kêu não lòng, liền lên tiếng :

– Ai đó, có ai muốn chết sao ? Thần Chết là ta, sẵn sàng phục vụ mọi người thật là chu đáo.

Nghe đến đó, học sinh kia mặt đại đi, ấp úng nói :

– Không, không có gì. Chỉ vì kiến cắn ngứa quá nên cháu buột miệng kêu lên đó mà.

Vừa nói xong, học sinh nọ ù té chạy tránh xa khỏi Thần Chết.

## Cảnh 2 :

Ở một xứ sở kia, có ông vua anh minh, thương yêu dân chúng và cực kì giàu sang. Do muốn kéo dài tuổi thọ để hưởng vinh quang, phú quý lâu dài, nhà vua ra lệnh ai tìm ra vị thuốc trường sinh bất lão thì sẽ được thưởng nửa ngai vàng. Nhiều người bỏ cả công ăn việc làm để đổ xô đi tìm nhưng chẳng có kết quả gì.

Nghĩ mình già rồi phải chết, không có thuốc trị, vị vua nọ giận quá, liền ra lệnh :

– Nếu trong vòng sáu tháng, các quan đại thần không kiếm được thuốc trường sinh bất lão thì tất cả phải chết.

Các quan đại thần rất lo lắng. Biết rằng không thể nào tìm ra được phương thuốc đó, nhưng hầu như ai cũng sợ nên không dám can gián nhà vua.

Lúc ấy có một vị quan mạnh dạn lên tiếng :

– Muôn tâu bệ hạ, thần có lời ngay thẳng xin tâu, chẳng biết có nên không ạ ?

Nhà vua liền nói :

– Khanh cứ nói. Nếu đúng thì sao ta lại bắt tội chứ. Đạo làm vua phải biết lắng nghe lời hay lẽ phải, có thế mới trị quốc được.

Nguyễn Hạnh ✍

Vị quan kia liền mạnh dạn cất tiếng :

– Muôn tâu, theo lệ thường, nếu các vị tiên đế, ai cũng trường sinh bất lão cả thì làm sao bệ hạ nối ngôi được. Sống chết là cái lẽ thường tình, là quy luật của trời đất. Không một ai có thể làm trái được. Bệ hạ cai trị đất nước một cách anh minh, thương yêu dân chúng, đem lại hạnh phúc cho muôn nhà ; như thế bệ hạ đã là bất tử trong sử sách rồi đó !

Nghe đến đây, nhà vua chợt tỉnh cơn mê, khen ngợi vị quan kia là người tự tin, dũng cảm. Từ đó, nhà vua không còn nghĩ đến thuốc trường sinh nữa, chuyên tâm lo cai trị đất nước.

### Cảnh 3 :

Trung vốn là một học sinh giỏi, ít nói và hiền đến mức hơi nhút nhát. Mặc dù học giỏi nhưng chẳng bao giờ bạn ấy chịu giơ tay phát biểu gì cả. Chỉ khi thầy, cô gọi đến tên mới chịu trả lời. Sao vậy ? À, vì Trung ngại, không muốn trả lời, sợ các bạn cho là “ta đây”, thiếu khiêm tốn. Nhiều lúc, cả lớp không trả lời được câu hỏi của giáo viên, nhưng khi được gọi đến tên thì Trung đứng dậy trả lời rất chính xác. Có lẽ vì thế mà trong lớp đặt cho Trung cái biệt danh : “Ông cụ non nhút nhát”.

Đến gần cuối học kì hai, giáo viên nhận xét bạn Trung năng phát biểu hơn, lớp cũng nhận thấy bạn ấy hoạt bát hơn. Lạ thật, cứ như Trung đã trở thành một con người khác vậy. Trong buổi họp lớp cuối năm, có vài bạn xung phong lên bục giảng để hát góp vui. Bỗng nhiên, Trung đứng dậy, tay cầm theo một cái túi nhỏ, tiến lên bục giảng và nói :

– Thưa cô và các bạn. Em xin biểu diễn vài tiết mục ảo thuật có được không ạ ?

Trung vừa nói xong, cả lớp ồ lên kinh ngạc, một tràng pháo tay “rào rào” vang lên để biểu lộ sự đồng tình. Trung lấy ra hai sợi dây thun, móc vào đầu ngón trỏ và ngón cái của hai bàn tay. Giơ hai tay cao lên cho cả lớp thấy hai sợi thun rời nhau. “Hấp” một cái, Trung lồng hai sợi thun đan vào nhau lúc nào chẳng ai hay. Một tràng vỗ tay thán phục vang lên. Trung cười, nháy mắt và... “hấp” một cái nữa, hai sợi thun lại tách rời khỏi nhau. Đến lúc này, cả lớp thích quá, đòi Trung làm thêm lần nữa nhưng bạn ấy lắc đầu nói :

– Nguyên tắc của ảo thuật là chỉ biểu diễn một lần. Sau đây, xin mời các bạn xem trò khác, cũng với hai sợi dây thun này.

Nguyễn Hạnh ✍

Trung lồng hai sợi thun vào nhau. Hai tay cầm hai đầu của một sợi thun và kéo căng ra, sợi còn lại treo “tòng teng” trên đó. Trung nghiêng sợi thun kéo căng tạo thành một đoạn dốc.Ồ, nhìn kìa ! Chẳng biết làm sao, Trung điều khiển sợi thun đang “tòng teng” chậm chậm chạy từ dưới lên đỉnh con dốc. Cả lớp vỗ tay hoan hô thán phục. Quả là ngược với các hiện tượng vật lí trong tự nhiên. Một vật đặt trên mặt nghiêng phải tuột xuống, chứ lí nào lại tự nhiên chạy ngược lên như thế !

Trước sự ngạc nhiên của cả lớp, Trung lấy trong túi ra một cây viết và một tờ tiền giấy hai mươi ngàn đồng. Trung giơ tiền lên cho mọi người xem, cầm cây viết kí tên trên tờ giấy trắng. Ai cũng công nhận đó là tiền thật và viết thật. Gấp đôi tờ tiền lại, “hấp” một cái Trung đã đâm cây viết xuyên qua tờ tiền. Giơ cây viết đâm xuyên qua tờ tiền cho cả lớp xem, Trung nhanh tay kéo phắt một cái, cây viết ra khỏi tờ tiền nhưng không để lại vết thủng hay rách gì cả. Cả lớp hoan hô vang dậy, cô giáo chủ nhiệm cũng vỗ tay tán thưởng. Trung cúi chào điệu nghệ rồi giơ ra hai bàn tay trắng, lại “hấp” cái nữa, Trung rờ vào tai của bạn ngồi bên đầu, tay Trung phát ra ánh sáng xanh, nhìn kìa... một đồng năm ngàn từ đâu chẳng biết nằm trên tay của Trung.

Lấy trong túi ra một cái chai nhựa không, Trung giơ cao lên cho cả lớp xem – chai rỗng không, có nắp đậy. Một tay cầm ở giữa chai, một tay vỗ mạnh vào đáy chai theo chiều từ dưới lên. Lạ thay ! Đồng năm ngàn lúc này từ tay Trung bất chợt chui tọt vào chai từ lúc nào không biết. Cả lớp vỗ tay hoan hô và không ngớt lời khen ngợi. Trung chào mọi người rồi quay trở về chỗ ngồi.

Cả lớp chất vấn, “bắt” Trung phải giải thích tại sao bạn ấy lại có sự thay đổi lớn như thế. Trung đứng dậy trả lời :

– Các bạn biết đó, mình thường thiếu tự tin, nhút nhát. Do vậy, mình nghiên cứu các trò ảo thuật trong sách, trên mạng,... Ban đầu, Trung biểu diễn cho gia đình xem, rồi biểu diễn cho các bạn của em trai mình, biểu diễn cho những người quen xem. Dần dần, mình thấy tự tin hơn khi giao tiếp với những người lạ, không còn sợ khi phải nói trước đám đông. Bí quyết chỉ có thế thôi, nhưng phải tập trong mấy tháng liền mới có kết quả như hôm nay.

Cô giáo chủ nhiệm lên tiếng :

– Cô biểu dương bạn Trung đã khắc phục được khiếm khuyết của mình. Điều này chẳng dễ dàng gì, phải là một người giàu nghị lực mới thực hiện được.

Nguyễn Hạnh ✍

## *Một chút suy tư*

Bạn thân mến,

– Cảnh 1 nói về cách sống tiêu cực của một số người. Khi gặp khó khăn hay trong hoàn cảnh ngặt nghèo, họ không đủ tự tin để vượt qua những trở ngại đó ; ngược lại, họ than thân trách phận, ganh tị với những người xung quanh có hoàn cảnh may mắn hơn hoặc giỏi giang hơn.

– Cảnh 2 nói về sự tự tin của một trung thần. Ông không sợ cái chết, tự tin và dũng cảm phân giải cho vua thấy được lẽ phải để bỏ đi ý muốn không tưởng – tìm cho ra thuốc trường sinh bất lão.

– Cảnh 3 nói về sự khổ luyện của bạn Trung để trở nên một người tự tin khi nói chuyện trước đám đông. Từ một “ông cụ non nhút nhát”, Trung đã trở thành nhà ảo thuật tài ba trước mắt các bạn trong lớp. Mọi người đã khâm phục và tán thưởng Trung qua những tràng vỗ tay và những lời khen tặng.

Vậy, để trở thành một người luôn tự tin vào chính mình, bạn sẽ chọn cảnh nào trong các câu chuyện trên ?

✎ *Sống và làm việc có kế hoạch*

## SỐNG VÀ LÀM VIỆC CÓ KẾ HOẠCH



Nguyễn Hải Linh

– *Sống và làm việc có kế hoạch là điều cần thiết. Vậy, kế hoạch là gì ?*

*Kế hoạch là điều dự định làm được vạch ra, với cách thức tiến hành và mục tiêu cần đạt được.*

Ai cũng cần có kế hoạch, những dự định và mục tiêu cần đạt được cho riêng mình, qua đó đề ra cách thức tiến hành, thời gian thực hiện cụ thể của mỗi cá nhân để hoàn thành được kế hoạch đó. Ví dụ : kế hoạch

Nguyễn Hạnh ✍

phấn đấu trở thành một người con ngoan, một học sinh giỏi. Hoặc nhỏ hơn, như cố gắng để khắc phục một nhược điểm nào đó, học giỏi một môn nào đó.

– *Thế tại sao chúng ta lại cần có kế hoạch ?*

Thời gian trong cuộc đời của con người là hữu hạn và mỗi người lại có những ước mơ cần phải đạt được, những dự tính cần làm... Do vậy, phải biết cách sắp xếp và sử dụng thời gian cho hợp lí.

Mỗi dự định cần có một thứ tự ưu tiên nhất định ; chính vì vậy, chúng ta nên có một lịch trình công việc cụ thể – đó là kế hoạch làm việc. Một kế hoạch làm việc tốt phải có được sự tương thích giữa ước mơ cá nhân với tính vừa sức và với một quỹ thời gian phù hợp. Chẳng hạn, một học sinh muốn đạt danh hiệu học sinh giỏi, không thể thích đầu học đó mà phải biết sắp xếp công việc học theo trình tự ưu tiên với quỹ thời gian có hạn sau giờ học. Đầu tiên, phải xem lại bài giáo viên đã giảng trong ngày. Làm ngay những việc thầy cô dặn dò, để tránh bị quên, bị sót. Tiếp theo, làm bài tập, soạn bài, học bài cho ngày mai. Nếu có gì thắc mắc, tra từ điển, tra trên mạng Internet, hỏi những người xung quanh ; cuối cùng, nếu chưa hiểu, hỏi thầy, cô trong lớp.

## *Sống và làm việc có kế hoạch*

– *Lập kế hoạch làm việc là gì ?*

Lập kế hoạch làm việc là lập bảng biểu sắp xếp thời gian thích hợp cho từng công việc cụ thể để đạt được mục tiêu đã đề ra với cách thức tính toán trước. Để hình thành được thói quen lập kế hoạch làm việc, chúng ta cần :

1/ Hiểu rõ điều mình thật sự mong muốn đạt được, đương nhiên mơ ước là vô vàn nhưng bạn phải cân nhắc điều gì cần để làm trước.

2/ Tận dụng hết quỹ thời gian sẵn có – 24 giờ một ngày, 7 ngày một tuần và 4-5 tuần trong một tháng – để hoàn thành kế hoạch đã định ra. Khi chưa xong việc, không nên bỏ phí một khoảng thời gian nào. Người sống có kế hoạch thường không bao giờ luống cuống bị động với công việc và không than thở : “Tôi chẳng còn chút thời gian nào !”.

3/ Phải có quỹ thời gian dự phòng vì bạn sẽ có những việc đến bất ngờ, cần giải quyết gấp. Do vậy, không nên lập một kế hoạch cứng nhắc và luôn đầy kín. Chẳng hạn, nếu không có một chút giờ rảnh nào, làm sao bạn có thể thăm ông bà, bạn bè lúc đau ốm ? Làm sao có thể giúp cha mẹ, anh em những việc đột xuất trong gia đình ?

Nguyễn Hạnh ✍

4/ Để không bị căng thẳng trong việc thực hiện kế hoạch, bạn cần có công cụ hỗ trợ. Đó là gì vậy ? À, đó là nhật kí, sổ tay, lịch làm việc để ghi thời khoá biểu của mình vào đó. Đừng làm biếng, không chịu ghi chép, chỉ dùng trí nhớ không thì dễ quên lắm. Ba mẹ, thầy cô cần dặn điều gì, phải ghi chép vào sổ tay để nhớ.

– *Vậy có quy trình lập kế hoạch làm việc theo mẫu không ?*

Kế hoạch làm việc của mỗi người mỗi khác, tuy nhiên, cũng có những bước chung như sau :

+ Liệt kê những công việc cần thực hiện theo thứ tự ưu tiên trước, sau.

+ Liệt kê thời gian bạn có thể dùng cho kế hoạch của mình. Tất nhiên, bạn phải nhớ dành thời gian cho những hoạt động thường ngày, chẳng hạn : giờ ăn, giờ ngủ, giờ giải trí, giờ làm việc nhà,...

+ Điền công việc vào những khoảng thời gian đã liệt kê. Bạn phải luôn chú ý đến thứ tự ưu tiên của chúng. Sự ưu tiên ấy có thể là do sở thích của bạn, hoặc do yêu cầu của công việc.

## *Sống và làm việc có kế hoạch*

+ Dự trù vài khoảng thời gian trống để giải quyết sự cố. Điều này phụ thuộc vào kinh nghiệm của bạn. Chẳng hạn, khi thực hiện việc làm bài tập, hãy dành thời gian dự phòng cho thích hợp. Công việc thực tế luôn khác hẳn với lý thuyết và cũng như những gì ta trù định.

+ Thật ra, bạn nên lập một kế hoạch linh hoạt, tùy từng trường hợp mà có thể thay đổi kế hoạch vào giờ chót. Vì mỗi con người đâu phải là một cái máy. Chẳng hạn, gặp lúc trái gió trở trời, bạn bị ốm, phải nghỉ ngơi ; thế là kế hoạch phải thay đổi lại cho phù hợp.

### *Một chút suy tư*

Bạn thân mến,

Sống và làm việc có kế hoạch sẽ giúp bạn tránh được những căng thẳng và làm việc, học tập có hiệu quả cao. Bạn hãy cố gắng sử dụng tốt thời gian trống của mình sao cho hợp lý. Tất nhiên, trong đó phải có cả thời gian để giải trí, nghỉ ngơi. Những lúc thư giãn chính là thời điểm cơ thể của bạn tự lấy lại sự “cân bằng”, giảm bớt căng thẳng do học tập và làm việc gây ra.

Nguyễn Hạnh ✍

## QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ, GIÁO DỤC VÀ CHĂM SÓC



“**E**m hãy kể một câu chuyện về *Quyền được bảo vệ, chăm sóc của trẻ em*.”, đó là tựa đề bài tập về nhà của môn Giáo dục công dân. Chung ngồi chờ người ra, đôi mắt dõi theo cuộc đuổi bắt của hai con thằn lằn trên trần nhà. Giá như lúc này, tựa đề bài tập Giáo dục công dân đổi thành tả con thằn lằn thì hay biết bao nhỉ ! Chợt nhìn thấy mẹ đang chăm chú đọc báo, Chung nảy ra ý hay, tùm tùm cười, hí hoáy viết ...

📖 *Quyền được bảo vệ, giáo dục và chăm sóc*

Năm chuẩn bị vào lớp Một, các bạn tôi đi học trước chương trình lớp Một, còn tôi phải ở nhà học bơi !

Bởi lẽ, Ba tôi thường xuyên đi làm xa, ở nhà chỉ có hai mẹ con quăn quýt bên nhau. Nay, tôi đã sáu tuổi, chuẩn bị đi học, mẹ tôi sợ không để mắt coi sóc con thường xuyên được nên dạy tôi bơi lội. Mà cũng phải thôi, cái miệt Đồng Tháp Mười này, kênh mương còn nhiều hơn đường lộ, không biết bơi thì chỉ có thiệt thân. Chẳng biết mẹ kiếm đâu ra hai cái phao nhựa bằng hai đòn bánh tét to dùng, kết chúng lại, bắt tôi đeo vào sau lưng. Tôi thích quá, thấy mình giống như người nhái trong phim vậy. Vừa đeo xong, tôi nháy ùm xuống đường mương trước nhà, tay khoèo, chân đạp như một con nhái bén thực thụ. Mẹ cười như nắc nẻ, bước xuống mương và bắt đầu chỉ cho tôi từng động tác chân rồi đến tay. Vài tuần sau, tôi không cần đến cái phao nữa vì đã bơi ếch được dọc theo đường mương, qua tận bên nhà hàng xóm. Thích quá, ngày nào tôi cũng ngụp lặn dưới mương cả tiếng đồng hồ với mấy anh bạn lớn hơn mình mấy tuổi.

Hè năm lớp Một, ba tôi về phép thăm nhà hai tuần. Ba về ! Đó là cụm từ tôi thích nhất.

Nguyễn Hạnh ✍

Nó làm lòng tôi rộn ràng và đôi mắt mẹ như long lanh hơn. Lần này, người thích nhất có lẽ là tôi, bởi vì ba mua cho tôi một chiếc xe đạp mới toanh, hai bánh xe màu đỏ cam còn thơm nức mùi cao su. Ba nói :

– Nghe mẹ nói, đường trong xóm được đổ bê tông hết rồi. Ba mua cho con chiếc xe đạp đăng đi học cho nhanh.

Tôi “Dạ” một tiếng rõ to, phóng ngay vào lòng ba, nói nhẹ nhàng :

– Cảm ơn ba nhiều, thật là nhiều !

Mẹ nói :

– Anh chiều con quá sức. Để con nó lớn lớn chút nữa, rồi hãy mua xe.

Ba cười, nói phân bua :

– Chớ em không thấy ông Tư ở xóm dưới sao. Lúc trẻ không chịu tập chạy xe, đến giờ, năm mươi tuổi rồi, đi đâu cũng phải ngoắt xe ôm hay đi quá giang. Chiếc xe đạp này an toàn lắm, nó có hai bánh phụ phía sau. Anh sẽ tập cho con chạy xe. Chỉ chừng một tuần là con nó đạp xe ào ào cho em coi.

Ba nói gần đúng, mười ngày sau, tôi đã chạy xe từ xóm trên xuống xóm dưới. Tụi bạn nhìn thấy, chạy lạch bạch phía sau để

☞ *Quyền được bảo vệ, giáo dục và chăm sóc*

“muợn lái chút coi”. Tôi chẳng xấu bụng, chẳng những cho muợn xe mà còn dạy lái nữa. Thế là tôi được bạn bè trong xóm tôn là “Chung sư phụ”.

Vài ngày sau, ba nghỉ hết phép, lại đi làm xa. Mẹ bắt tôi phải lau chùi xe mỗi ngày. Một tuần phải rửa xe một lần. Một tháng phải bơm nhớt vào xích xe. Mẹ nói :

– Con lớn rồi, sử dụng vật gì cũng phải có trách nhiệm giữ gìn cẩn thận, “của bền tại người” mà !

Năm tôi học lớp Ba, lần nọ đi chợ với mẹ làm tôi nhớ mãi... Hôm ấy, mẹ mua mấy cái khăn mặt. Mẹ trả tiền bằng tờ một trăm ngàn, cô bán hàng thối lại cho mẹ một trăm hai mươi ngàn. Mẹ nhẹ nhàng nói :

– Em thối lộn tiền rồi. Chị đưa tờ một trăm, sao em lại thối đến trăm hai !

Cô bán hàng thoáng bối rối, rồi cười lớn lên, nói :

– Cám ơn chị nhen. Đầu óc em mất tập trung, em tưởng chị đưa tờ hai trăm ngàn. Chị tốt quá. Cám ơn chị nhiều lắm.

Trên đường về, mẹ nói với tôi :

– Của ai thì phải trả cho người nấy. Cô bán hàng có thối lộn tiền đi nữa thì mình

Nguyễn Hạnh ✍

cũng phải trả lại cho người ta, chớ đừng có lấy không của người, tội chết ! Có nghèo cũng phải cho sạch, có rách cũng phải cho thơm con ạ.

Năm tôi học lớp Năm, có người bạn cùng lớp bị tai nạn giao thông. Mặc dù có bảo hiểm nhưng gia đình bạn ấy nghèo, gặp không ít khó khăn trong bệnh xá. Mẹ động viên tôi đập heo, đem tiền giúp cho bạn. Mẹ nói :

– *Một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ.* Khi người khác gặp hoạn nạn, khó khăn, mình phải biết an ủi, chia sẻ tiền bạc với họ. Sống ở đời cần phải tử tế với nhau, con ạ !

Năm ngoái, tôi được bầu làm lớp trưởng Lớp 6<sup>1</sup>, oách thật ! Mỗi lần, bạn nào phá phách trong lớp, tôi hay lừ mắt nhìn như muốn răn đe – có lẽ tôi bắt chước thầy giám thị một cách vô thức. Có bạn trong lớp “méc” với mẹ về việc này. Mẹ gọi tôi ra, ôn tồn nói :

– Khi con lừ mắt nhìn bạn, hành động đó vừa xấu, vừa không lịch sự. Bây giờ, con vào trong gương, lừ mắt và tự ngắm mình xem sao ?

Sau lần ấy, tôi không dám lừ mắt với ai cả, vì hành động đó chẳng đẹp chút nào.

✎ *Quyền được bảo vệ, giáo dục và chăm sóc*

Tôi đã được ba mẹ bảo vệ, giáo dục và chăm sóc như vậy đấy. Tôi sống rất hạnh phúc và cũng hiểu rằng mình phải có bốn phận và trách nhiệm với gia đình, làng xóm, xã hội và đất nước.

Cụ thể, mấy chủ nhật vừa rồi, tôi cùng các bạn trong lớp đi bắt ốc bươu vàng cho cá lóc ăn. Như thế, các thửa ruộng bị ốc bươu vàng tấn công không tốn tiền mua thuốc diệt ốc. Những nhà có ao nuôi cá lóc cũng bớt được tiền mua thức ăn cho cá. Chúng tôi vui lắm vì đã thể hiện một phần trách nhiệm của mình với làng xóm.

Viết đến đây, Chung buông viết, ngắm nghĩa bài tập Giáo dục công dân của mình một lát, rón rén lại gần mẹ, nói :

– Mẹ ơi, mẹ đọc rồi sửa lỗi cho con với.

Thấy mẹ vừa đọc, vừa chớp chớp đôi mắt như để ngăn một dòng lệ, Chung biết bài tập của mình đạt yêu cầu rồi. Chung sẽ đem bài này khoe với ba, chỉ tuần sau thôi, ba sẽ về phép. Mừng quá, “BA SẮP VỀ !”.

Nguyễn Hạnh ✍

## BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN



Nguyễn Hải Linh

Cách thị xã Bảo Lộc hơn 10 km có một đồi thông, cây cối bị chặt hết, chỉ còn lại mặt đất trần trụi. Một người đàn ông – có biệt danh “Sơn Núi” – lầm lũi đi lên ngọn đồi vắng vẻ ấy. Trước kia, ngọn đồi quanh năm rì rào tiếng thông reo quện trong tiếng chim hót. Nay, gió cũng có thổi đấy nhưng chỉ làm bụi cát bay lên phủ đầy một góc trời.

*🦋 Bảo vệ môi trường...*

Người đàn ông kia dựng lên một cái chòi, dần dần trở thành một ngôi nhà. Ông ta đến đây làm gì nhỉ ? À, ông ấy đến trồng cây thông trên ngọn đồi này. Vậy, chắc có người trả lương cho ông ấy ? Không đâu, chẳng ai trả tiền cả, ông ấy chỉ làm việc vì lòng yêu mến thiên nhiên.

Việc trồng cây ở nơi hoang vắng thế này chẳng dễ dàng gì, nó thử thách sự kiên nhẫn của ông ta và lúc nào cũng như muốn vắt kiệt sức lực người đàn ông có dáng điệu gầy gò, nhỏ bé kia.

Phương tiện đi lại của ông là chiếc xe đạp mini cũ kĩ, cứ như “nhân sao thì vật vậy”. Chiếc xe đạp lúc nào cũng kêu rên “lọc cọc”, tưởng như các chi tiết có thể rơi ra bất cứ lúc nào. Vậy mà nó chẳng hề phụ lòng người chủ, không hư hỏng hay “nằm vạ” giữa đường rừng. Nó cùng ông lăn lóc không biết bao cây số để chở về nhiều đợt những cây thông con. Nhìn ông đạp xe chở cây, người ta liên tưởng ngay đến con chim bồ đang tha từng cọng rơm về để xây dựng tổ ấm. Có điều, ban đêm con chim nghỉ ngơi, còn ông, có lúc đạp xe loạng choạng cả ban đêm để chở thông con từ Di Linh về Bảo Lộc. Lúc khỏe thì đạp xe, khi mệt thì dắt xe, đuối sức thì nghỉ mệt và... làm thơ. Những lúc ấy, có ai đó thắc mắc : Tại sao rừng mà lại phải trồng ?

Nguyễn Hạnh ✍

Ừ, theo lẽ thường thì rừng do thiên nhiên tạo ra qua nhiều năm tháng. Thế nhưng nhiều kẻ xấu đã tàn phá rừng không thương tiếc. Tài nguyên thiên nhiên bị cướp đi một cách thô bạo, khiến môi trường sống xung quanh bị thay đổi. Những con chim, con chồn, con sóc chẳng dễ gì kiếm được những cây to, cao để làm tổ.

Ông “Sơn Núi” hiểu rõ tầm thực vật đóng vai trò quan trọng trong quá trình tạo thành đất đai toàn khu vực và là nhân tố bảo vệ bề mặt đất. Rừng thông là nguồn cung cấp chất hữu cơ cho đất, quyết định sự tạo thành của lớp mùn trên bề mặt. Ở những nơi rừng thông xanh lá, lớp mùn trên mặt dày, đất đai màu mỡ, không bị xói mòn hay rửa trôi. Nếu rừng thông thưa, độ che phủ ít đi, đất sẽ bị rửa trôi làm tầng mùn mỏng. Dần dà đất trở nên khô cằn, các loài thực vật khác không phát triển được. Ở những nơi trống trải do cây to bị đốn sạch, đất bạc màu vì bị rửa trôi mạnh, lớp mùn không còn, thực vật chỉ lơ thơ cỏ dại và cây bụi. Không muốn như thế, người đàn ông nhỏ bé kia luôn mơ mộng đến một đồi thông đầy bóng mát, luôn rì rào những tiếng vi vu khi có cơn gió thổi qua.

Ông nghĩ những kẻ xấu chặt phá rừng cây cứ như họ là sinh vật cuối cùng trên Trái Đất. Thế nhưng chẳng gì ngăn ông được, kẻ xấu chặt cây, ông lại trồng cây trả lại cho rừng.

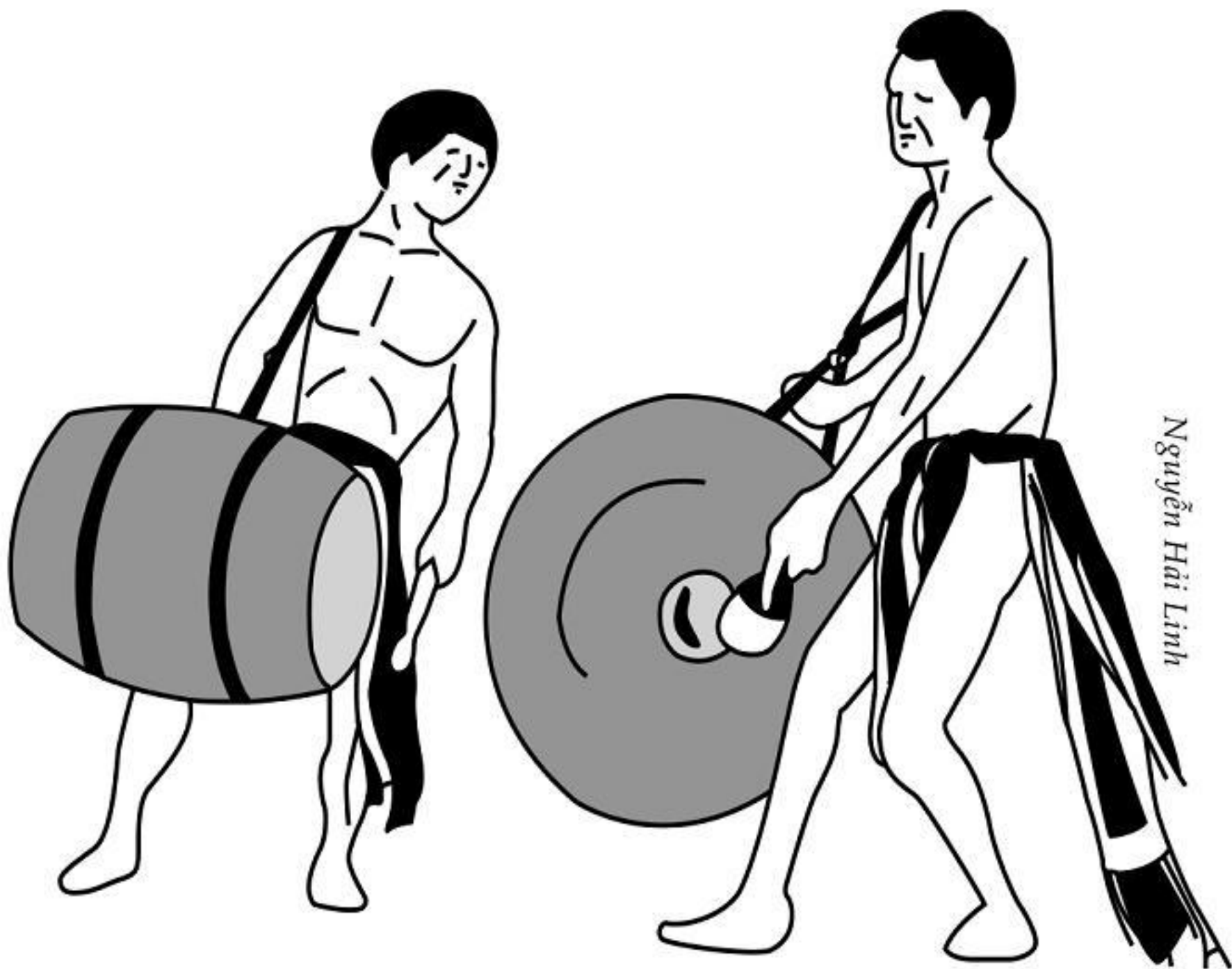
Chẳng mấy khi “Sơn Núi” mua thức ăn ở chợ, ông thường ăn những củ quả có sẵn đâu đó trong thiên nhiên, uống nước mưa hoặc nước từ con suối. Chỉ có vậy để sống và sống để chờ những cây thông lớn lên thành rừng.

Ban đầu, có người cho rằng, ông là “con dã tràng xe cát Biển Đông”. Thế rồi, khi những cây thông con lớn lên, bóng râm bắt đầu phủ quanh ngọn đồi, mọi người đã thấy được hiệu quả công việc của ông.

Khi phá rừng là một thói xấu chưa được ngăn chặn kiên quyết và kịp thời, nó sẽ trở thành một tai họa. Nghĩa là nơi nào có rừng, ai đó có nhu cầu mưu sinh sẽ phá rừng. Nguy hiểm thật ! Việc làm của ông “Sơn Núi” chỉ mới khắc phục một phần rất nhỏ hậu quả của việc tàn phá rừng. Thế nhưng “đông tay vô nên kêu”! Mong sao sẽ có nhiều người cùng hưởng ứng như ông “Sơn Núi” để bảo vệ những cánh rừng khỏi cảnh đang bị tàn phá và bảo vệ môi trường thiên nhiên của chúng ta.

Nguyễn Hạnh ✍

## BẢO VỆ DI SẢN VĂN HOÁ



Vào ngày 25-11-2005, không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên được UNESCO công nhận là kiệt tác truyền khẩu và di sản phi vật thể của nhân loại. Từ đó, danh tiếng của văn hoá công chiêng Tây Nguyên đã vượt ra khỏi biên giới Việt Nam để trở thành tài sản chung của nhân loại. Trong đó, chủ nhân của không gian văn hoá công chiêng là đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên. Tuy họ không tự tạo ra được công chiêng nhưng với tâm hồn nhạy cảm

về âm nhạc, họ đã biến công chiêng thành một nhạc cụ có âm thanh thật tuyệt vời. Ai đã một lần đến Tây Nguyên để đắm mình trong khung cảnh thiên nhiên hoang dã của núi rừng, đều thấy mình bị cuốn hút bởi những âm thanh xao động và lôi cuốn lòng người, phát ra từ những bộ công chiêng. Công chiêng không chỉ là nhạc cụ đặc trưng của các tộc người ở Tây Nguyên, mà còn là nguồn sống, là tín ngưỡng tâm linh của họ.

*Vậy, đâu là nơi chế tạo ra công chiêng Tây Nguyên ?*

Theo quốc lộ 1A, từ Đà Nẵng đi về Quảng Nam, trên đoạn đường chưa đầy một cây số, ở đoạn ngang qua xã Điện Phương, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam có khoảng hai mươi cửa hàng bày bán đồ đúc đồng, trong đó có đủ các loại công chiêng Tây Nguyên.

Phía sau những cửa hàng bán đồ đúc đồng, sâu vào bên trong là làng Phước Kiều – một làng đúc đồng có từ lâu đời. Đây cũng là điểm dừng chân của du khách trên hành trình du lịch từ Đà Nẵng đến đô thị cổ Hội An hay đến thánh địa Mỹ Sơn.

Tương truyền, ông tổ của làng nghề đúc đồng Phước Kiều là Dương Không Lộ – một nghệ nhân đúc đồng nổi tiếng của miền Bắc

Nguyễn Hạnh ✍

xưa kia. Dưới triều Nguyễn, ông Dương Không Lộ theo những người Nam tiến định cư tại phủ Điện Bàn để gây dựng nghề đúc đồng ở làng Phước Kiều. Nhiều thế hệ con cháu của họ Dương cũng vào lập nghiệp tập trung ở phủ Điện Bàn. Cho đến nay, nghề đúc đồng ở làng Phước Kiều đã tồn tại hơn 400 năm, được khoảng 25 đời.

Làng Phước Kiều có nhiều nghệ nhân lớn tuổi đã tạo nên những chiếc công chiêng độc đáo với âm thanh huyền ảo, chúng đã từng có mặt trong các lễ hội dân tộc.

Giá trị của công chiêng không chỉ đơn thuần ở kĩ thuật chế tác mà còn có ý nghĩa về tâm linh.

Nghệ nhân chế tác công chiêng phải đầu tư công sức rất nhiều và phải thông hiểu bí quyết đúc đồng và chỉnh âm của người xưa. Có như thế, những chiếc công chiêng mới sản xuất sẽ có được âm thanh như công chiêng cổ.

### *Cách chế tác công chiêng*

Công chiêng là loại nhạc khí bằng hợp kim đồng, có khi pha vàng, bạc hoặc đồng đen. Vì thế việc chọn kim loại chất lượng tốt cùng việc pha chế thành phẩm hợp kim là

một trong những khâu quyết định về chất lượng âm thanh của công chiêng. Kỹ thuật đúc công chiêng khá tỉ mỉ và phức tạp, vì phải trải qua nhiều công đoạn chế tác, bao gồm :

– Công đoạn 1 : Đầu tiên là làm khuôn đất sét có pha trộn tro trấu và bông vải. Sau đó, nung khuôn cho nóng đều. Khi nung, phải giữ cho lửa thật vừa chín đều, không để chỗ nóng nhiều, nơi nóng ít. Nếu khuôn đất sét còn sống (nhiệt độ nung và thời gian nung chưa đủ) thì sau khi rót đồng vào, khuôn sẽ bị nứt, công chiêng sẽ bị hỏng. Vì thế, khi đúc công chiêng, nếu cùng cỡ, cùng loại, người ta thường nung lại khuôn đúc cũ để thoát khí và rà chỉnh khuôn để các mối ghép phải hết sức chính xác, tránh gờ, gợn.

Tạo khuôn là một kỹ thuật rất cao, phải tạo ra sản phẩm đúc như nguyên mẫu theo đơn đặt hàng và liền thành một khối chứ không có gờ, có tí vết. Bởi vậy, công đoạn nung khuôn, ráp khuôn và nấu đồng thường được tiến hành đồng bộ.

– Công đoạn 2 : Hợp kim đồng để đúc công chiêng phải theo tỉ lệ chính xác giữa đồng, vàng và bạc. Hợp kim này sẽ tạo nên âm thanh trong, ấm và ngân vang cho công chiêng.

Nguyễn Hạnh ✍

Hợp kim đồng cần được rót liên tục để giữ được nhiệt độ cao trong khuôn. Khi rót, nước đồng màu vàng sáng phải chảy đều vào khoảng trống của hai lớp khuôn.

Tính chất của kim loại là nở ra lúc nóng chảy và co ngót lại khi nguội. Vì vậy, khi làm khuôn cũng như lúc rót đồng, các nghệ nhân phải tính toán hết sức chính xác tỉ lệ co giãn ở từng thời điểm của hợp kim đồng để cho sản phẩm công chiêng được hoàn hảo.

– Công đoạn 3 : Rót đồng xong, để khuôn nguội cùng sản phẩm, sau đó dỡ khuôn để lấy sản phẩm ra ngoài, chuyển sang công đoạn làm nguội. Công chiêng khi lấy ra khỏi khuôn đúc đã có hình dạng như mong muốn nhưng còn thô, phải chà sạch cát và đục bỏ những gờ, rìa không cần thiết. Tiếp theo đó là mài, giũa, đánh bóng.

Ở các cửa hàng bán công chiêng, sau công đoạn này, công chiêng đã được bày bán theo từng bộ. Tất nhiên bán thành phẩm này chưa sử dụng được. Khi có khách hàng thuận mua, người bán sẽ nhờ nghệ nhân đến thăm âm phù hợp theo tộc người mà khách đặt hàng. Bởi vì tiếng công chiêng ở mỗi dân tộc có khác nhau.

– Công đoạn 4 : Cuối cùng là công đoạn chỉnh chiêng, còn gọi là thẩm âm. Đây là công đoạn rất quan trọng. Ở làng Phước Kiều cũng chỉ có vài nghệ nhân làm được việc chỉnh chiêng. Bởi vì âm thanh của công chiêng không chỉ phụ thuộc vào chất lượng hợp kim đồng mà còn nằm ở độ dày mỏng của mặt chiêng. Do vậy, mặt công chiêng có độ dày mỏng không đều nhau.

Nghệ nhân chỉnh chiêng phải có đôi tai nhạy cảm với âm thanh, có khả năng thẩm âm tinh tế, hiểu rõ về dao động và sức lan truyền của âm thanh trên mặt chiêng cũng như trong không gian núi rừng. Có hai phương pháp chỉnh sửa mà người nghệ nhân ở Tây Nguyên sử dụng :

– Gò từng nhát búa với hình những chiếc vảy của con tê tê và theo dạng lượn sóng.

– Gò theo đường tròn trên những điểm khác nhau quanh tâm điểm của từng chiếc chiêng.

Nghệ nhân chỉnh chiêng gò nhẹ nhàng trên bề mặt để tạo ra tiếng công chiêng theo hồn của mỗi dân tộc. Phần lớn công chiêng có âm thanh rất vang khi đánh, sau đó yếu dần rồi vụt cao lên khi tắt hẳn. Các nghệ nhân Tây Nguyên chỉnh cho từng chiếc công

Nguyễn Hạnh ✍

chiêng để tạo cho chúng âm vực cao thấp khác nhau.

Cồng, chiêng là hai nhạc cụ nhưng có cách chế tác giống nhau và gắn liền với nhau trong lúc diễn tấu. Chiêng là nhạc cụ có bề mặt phẳng,ồng là chiếc chiêng có núm nhô lên ở giữa.

### *Diễn tấu ồng chiêng*

Hầu hết các nghệ nhân đánh ồng chiêng ở Tây Nguyên là nam giới. Cũng có ở vài tộc người, nam và nữ đều được phép đánh ồng chiêng, nhưng thường chia làm 2 dàn : dàn chiêng nam, dàn chiêng nữ. Ngày nay, đôi lúc cũng có dàn chiêng hỗn hợp với các nghệ nhân cả nam lẫn nữ.

Trong không gian văn hoá ồng chiêng không thể thiếu dàn múa để tạo ra nét sinh hoạt cộng đồng của người Tây Nguyên.

Cồng chiêng là nhạc cụ nghi lễ, mỗi bài nhạc đáp ứng với các nghi thức của buổi lễ. Trong mỗi nghi lễ, lại có thể có nhiều công đoạn có nhạc chiêng riêng : Người Tây Nguyên có các bài nhạc chiêng cho : lễ đâm trâu, lễ xuống giống, lễ cầu an cho lúa, lễ thổi tai cho trẻ sơ sinh, khóc người chết trong tang lễ, mừng nhà rông mới, mừng

chiến thắng, mừng nhà mới, mừng mùa gặt, chúc sức khoẻ...

Các bài chiêng phải phù hợp với trạng thái tình cảm của con người trong mỗi nghi lễ, như : chiêng tang lễ hay bỏ mả thì chậm rãi, man mác buồn ; chiêng mùa gặt ngân vang, thánh thót, vui tươi ; chiêng đâm trâu lại có tiết tấu giục giã...

Công chiêng và sinh hoạt văn hoá công chiêng của các dân tộc ở Tây Nguyên thể hiện tài năng sáng tạo mang tầm kiệt tác của nhân loại.

Vào thời kì đồ đá, người Tây Nguyên đã biết cách gõ vào đá để tạo âm thanh trong các lễ hội, rồi sau này là tre, nứa. Do vậy, trước khi trở thành nhạc công biểu diễn công chiêng, ngay từ bé phải tập gõ trên đá hoặc tre nứa. Đến khi chuyển sang diễn tấu công chiêng, các nghệ sĩ đã có các tiết tấu trong đầu và kết hợp chúng lại rất hài hoà và tự nhiên.

Mỗi dàn công chiêng có số chiếc khác nhau, tên gọi và cách đánh cũng tùy theo mỗi dân tộc. Dàn chiêng có tối thiểu từ hai hay ba chiếc. Dàn chiêng có thể lên đến 20 chiếc công chiêng với trống lớn và chũm chọe đi kèm.

Nguyễn Hạnh ✍

Cách tạo ra âm thanh trên công chiêng cũng đa dạng và tùy theo tộc người. Có thể dùng dùi để gõ lên mặt chiêng (gõ mặt ngoài, gõ mặt trong, gõ cạnh chiêng), hay dùng dùi nện vào mặt chiêng (với cách này có thể hai người cùng diễn tấu trên hai mặt của cùng một cái chiêng), hay dùng bàn tay vỗ lên mặt chiêng (lòng bàn tay, nắm tay, các ngón tay).

Có một cách tạo ra âm thanh của chiêng rất độc đáo, đó là cộng hưởng. Hai người diễn tấu cầm hai cái chiêng cho hai mặt chiêng đối diện nhau, cách nhau khoảng vài phân. Khi người ta gõ lên chiếc chiêng thứ nhất, dao động sóng âm của nó cộng hưởng đến bề mặt của chiếc chiêng thứ hai làm nó ngân vang lên rất nhịp nhàng.

### *Tâm linh của công chiêng*

Với người Tây Nguyên, đi cùng mỗi chiếc công chiêng là một vị thần. Công chiêng càng cổ xưa thì quyền lực của vị thần càng cao. Do vậy, công chiêng là tài sản quý giá, biểu tượng cho quyền lực và sự giàu có của người Tây Nguyên. Đã có thời, giá trị công chiêng được tính bằng voi hoặc trâu.

Công chiêng đã đi vào sử thi của Tây Nguyên như để khẳng định tính trường tồn

## *Bảo vệ di sản văn hoá*

của loại nhạc cụ này : “Hãy đánh những chiêng âm thanh nhất, những chiêng kêu trầm nhất. Đánh nhẹ nhẹ cho gió đưa xuống đất. Đánh cho tiếng chiêng vang xa khắp xứ. Đánh cho tiếng chiêng luôn qua sàn nhà lan đi xa. Đánh cho tiếng chiêng vượt qua nhà vọng lên trời. Đánh cho khỉ trên cây cũng quên bám chặt vào cành đến phải ngã xuống đất. Đánh cho ma quỷ mê mãi nghe đến quên làm hại con người. Đánh cho chuột sóc quên đào hang, cho rắn nằm ngay đơ, cho thỏ phải giật mình, cho hươu nai đứng nghe quên ăn cỏ, cho tất cả chỉ còn lắng nghe tiếng chiêng của Đam San...”.

Tồn tại trên mảnh đất Tây Nguyên hùng vĩ đã có hơn bốn trăm năm nay, nghệ thuật công chiêng ở đây đã phát triển đến một trình độ cao, rất đa dạng và phong phú.

### *Bảo vệ di sản văn hoá*

Theo thời gian, do chiến tranh, nghề chế tác công chiêng ngày càng tàn lụi dần. Bởi đồng bào Tây Nguyên coi công chiêng là vật thiêng liêng, gắn chặt với tín ngưỡng nên lượng công chiêng đặt làm mới rất hạn chế. Để tự cứu lấy mình, những nghệ nhân chuyên chế tác công chiêng phải chuyển sang đúc các sản phẩm khác như một hình thức lấy ngắn nuôi dài.

Nguyễn Hạnh ✍

Để bảo vệ không gian văn hoá công chiêng – di sản phi vật thể của nhân loại, cần phải tiến hành đồng bộ các công việc :

- Nghiên cứu khoa học về công chiêng và văn hoá công chiêng Tây Nguyên một cách có hệ thống và toàn diện ở năm tỉnh Tây Nguyên (Lâm Đồng, Đắk Nông, Đắk Lắk, Gia Lai, KonTum) và các vùng phụ cận.

- Đẩy mạnh công tác sưu tầm, ghi chép, ghi âm, ghi hình những tư liệu về công chiêng và văn hoá công chiêng Tây Nguyên để lưu giữ, bảo quản và phát huy lâu dài. Không để các bản nhạc chiêng dần dần bị lãng quên. Người Mnông trước đây có 40 bản nhạc chiêng, nay các nghệ nhân chỉ còn nhớ, lưu truyền và trình diễn được 10 bản nhạc mà thôi !

- Phục hồi và giữ gìn sinh hoạt văn hoá, lễ hội để tạo môi trường diễn xướng công chiêng và không gian văn hoá công chiêng. Đừng để thanh thiếu niên Tây Nguyên lãng quên đi những nghi lễ truyền thống của buôn làng.

Đừng để lớp trẻ người dân tộc bị ảnh hưởng của văn hoá hiện đại phương Tây, coi thường không gian văn hoá công chiêng của buôn làng mình, cho đó là lạc hậu và không

hợp thời. Đừng để đến lúc chính lớp trẻ mang bán những bộ công chiêng cổ của dòng tộc để đổi lấy những thiết bị âm thanh điện tử hiện đại.

– Chú trọng công tác đào tạo nghệ thuật công chiêng và không gian văn hoá công chiêng cho thanh thiếu niên tại các buôn làng ở Tây Nguyên, trong các trường nghệ thuật và giới thiệu trong chương trình phổ thông. Cần tìm tòi và có hướng đào tạo những nghệ nhân có khả năng thẩm âm, có năng khiếu trong việc chỉnh công chiêng ngay tại cộng đồng dân tộc Tây Nguyên.

– Không nên tách công chiêng ra khỏi không gian văn hoá công chiêng. Nghĩa là đừng sân khấu hoá nghệ thuật công chiêng, đừng chuyên nghiệp hoá các nghệ nhân công chiêng. Cũng đừng phối hợp công chiêng với những nhạc cụ điện tử hiện đại. Bởi vì công chiêng chỉ có giá trị khi nó ở trong cộng đồng, trong không gian núi rừng. Tiếng công chiêng sẽ trở nên vô vị khi bị đóng trong bốn bức tường hay khoảng không gian hẹp của sân khấu. Bởi vì, dàn công chiêng là tiếng nói tâm hồn của người Tây Nguyên, để diễn tả những niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống lao động và sinh hoạt hằng ngày của họ.

Nguyễn Hạnh ✍

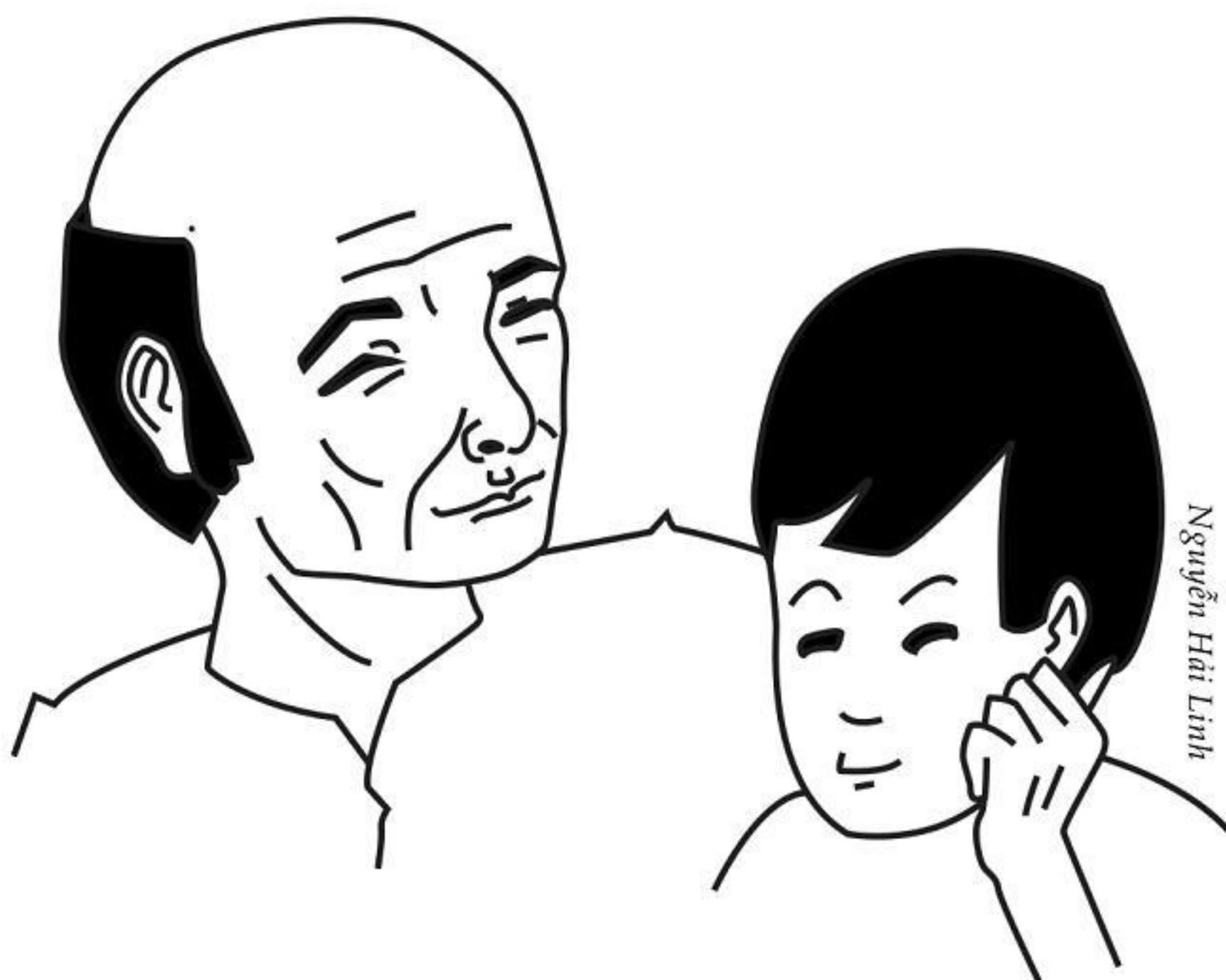
– Bảo tồn làng nghề truyền thống : Làng nghề đúc đồng Phước Kiều thuộc huyện Điện Bàn (tỉnh Quảng Nam), hiện nay đã có nhiều cơ sở sản xuất làm nghề đúc đồng và chế tác công chiêng. Đã có nhiều chính sách, dự án để làng nghề đúc đồng Phước Kiều hồi sinh. Trong đó có dự án phát triển làng nghề đúc đồng Phước Kiều gắn liền với du lịch. Thế nhưng, rất cần sự hỗ trợ để xây dựng và bảo chứng thương hiệu cho làng đúc đồng Phước Kiều.

### *Lời kết*

Bảo tồn di sản phi vật thể không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên, làm đa dạng nền văn hoá và tăng tính sáng tạo của con người, đó là sự đảm bảo phát triển bền vững cho Tây Nguyên.

Chính vì mức độ quan trọng của các di sản văn hoá phi vật thể, ngày 17/10/2003, UNESCO đã thông qua Công ước về Bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể (sau đây gọi tắt là Công ước 2003). Việt Nam cũng đã tham gia Công ước này vào năm 2005.

## QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO



Bước một rồi lại bước hai, Trung đi xuống cầu thang cứ như người đang mộng du. Chẳng hiểu chuyện gì làm Trung thần người ra như thế? Vừa thấy ông ngoại đọc báo ở phòng khách, Trung mừng quá, sà xuống kế bên, cất tiếng nói:

– Ông ơi! Cháu xin quyền trợ giúp.

Ông ngoại cười nhẹ, bỏ cặp kính lão ra để nhìn đứa cháu yêu cho rõ:

Nguyễn Hạnh ✍

– Sao ? Chuyện gì vậy cháu ? Đừng xem “game show” nhiều quá mà bị lậm vào người đấy. Không tốt đâu. Lại có gì vướng mắc phải không ?

Trung cười như đang mắc lỗi :

– Ông ơi, tín ngưỡng với tôn giáo là thế nào mà cháu học bài nhưng chẳng hiểu gì cả.

– À, ra thế ! Ông ngoại nhìn băng quơ xung quanh nhà một chút rồi nói :

Có một câu chuyện ngắn như thế này :

*“Một bé trai từ nhà trên chạy xuống nhà dưới, hỏi mẹ :*

*– Mẹ ơi ! Hôm nay “buổi sáu” rồi tiếp đến “buổi” nào hả mẹ ?*

*Đang làm bếp, nghe con trai hỏi, người mẹ không cần suy nghĩ, mặc dù biết hôm nay mới là ngày thứ năm, vẫn trả lời ngay :*

*– Thứ bảy !*

*Đứa bé hể hả, chạy lên nhà trên, dong dạc nói với bạn bè :*

*– Sáng mai là thứ bảy.”*

Sự mơ hồ về tên gọi và vị trí ngày trong tuần của đứa bé lớp Lá cũng giống như một số người cho rằng tín ngưỡng và tôn giáo chỉ là một, khác chăng là ở cách gọi.

## ✎ Quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo

Không phải vậy !

*Tín ngưỡng* là lòng tin, sự ngưỡng vọng vào điều thiêng liêng, thần bí ; dựa vào đó, con người giải thích thế giới để phần nào mang lại sự bình an cho cá nhân và cộng đồng. Tín ngưỡng bao hàm tôn giáo nên mang tính dân gian đậm nét hơn tôn giáo. Khi nói đến tín ngưỡng, người ta thường gắn liền với sinh hoạt văn hóa của một sắc tộc hay một dân tộc. Tín ngưỡng không có hệ thống giáo lí (lẽ sống của tôn giáo hay học thuyết của tôn giáo) mà chỉ có các huyền thoại, thần tích hay truyền thuyết.

*Tôn giáo* là đạo với lòng tin đặt trong một học thuyết ; là một tổ chức có hệ thống, có hình thức cử hành nghi lễ thờ phụng.

Quan niệm của tôn giáo thường chia cuộc sống thành hai phần : thiêng liêng và trần thế. Trần thế là những gì bình thường trong cuộc sống con người, còn thiêng liêng là những gì thuộc về cõi siêu nhiên, cõi vĩnh hằng.

Trung chớp chớp đôi mắt, nghe đã hiểu điều ông giảng giải. Trung hỏi tiếp :

– Ông ơi ! Thế làm sao mình biết được một đất nước có quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo ?

Nguyễn Hạnh ✍

Xem chừng thích thú với câu hỏi của cháu, ông ngoại gật gù, nói tiếp :

– Muốn biết một đất nước có quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo hay không, cần xem xét quyền tự do đó qua Hiến pháp, luật lệ, chính sách với ba tiêu chuẩn :

+ Một là việc đào tạo chức sắc, nhà tu hành tôn giáo – những người lãnh đạo, hướng dẫn tôn giáo.

+ Hai là việc phổ biến kinh sách tôn giáo cho giáo dân.

+ Ba là việc xây dựng cơ sở thờ tự (nhà thờ, chùa, thánh thất, thánh đường...).

Đất nước có quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo thì ba tiêu chuẩn trên phải được tôn trọng theo đúng luật pháp của nước đó.

Ông ngoại vừa dứt lời, Trung liền hỏi :

– Ông ơi ! Ở nước mình có những tôn giáo nào ?

– Ở Việt Nam có các tôn giáo như : Cao Đài, Công giáo, Hồi giáo, Nho giáo và Đạo giáo, Phật giáo Đại thừa, Phật giáo Tiểu thừa, Phật giáo Hoà Hảo, Tin Lành, ...

Trung thích thú với điều ông ngoại giải thích nên hỏi dồn :

## Quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo

– Thế, nước của mình có mấy tín ngưỡng vậy ông ?

– Tín ngưỡng ở Việt Nam có ba dạng : tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng sùng bái tự nhiên, tín ngưỡng sùng bái con người.

Ông ngoại dừng lại, không thấy Trung hỏi gì, biết cháu còn mù mờ nên giải thích tiếp :

– Tín ngưỡng phồn thực tin vào sự sinh sản nhiều, đông đúc là hạnh phúc. Bởi vì thời xa xưa, để duy trì và phát triển sự sống, ở những vùng sinh sống bằng nghề nông cần phải có mùa màng tươi tốt và con người được sinh sản đông đúc.

Trung tròn xoe đôi mắt nhìn ông như vừa ngạc nhiên, vừa nấn nỉ : “Tiếp đi ông”. Ông ngoại đằng hắng lấy giọng nói tiếp :

– Ở Việt Nam, tín ngưỡng sùng bái tự nhiên hay đa thần phát triển mạnh vì ta là một nước nông nghiệp. Tín ngưỡng sùng bái tự nhiên thiên về âm tính, sống tình cảm và trong việc thờ cúng, trọng nữ giới. Tục thờ mẫu của người Việt phát triển rất mạnh, ngày nay vẫn còn tồn tại. Chẳng hạn như thờ : Tam phủ, Tứ phủ, Tứ pháp. Nếu đền, phủ thờ Tam phủ thì tượng thờ ở giữa là Bà

Nguyễn Hạnh ✍

Chúa Liễu (Mẫu Liễu – công chúa Liễu Hạnh, gọi tắt là Thánh Mẫu ; tương truyền là con gái của Ngọc Hoàng thượng đế, tên là Ngọc Hoa), bên phải là Bà Chúa Thượng (Mẫu Thượng Ngàn – con gái của Sơn Tinh và Mỹ Nương, tên gọi là La Bình), bên trái Bà Chúa Nước (Mẫu Thoải – đọc trại từ chữ thủy, là con gái vua Thủy Tề) thường mặc áo màu trắng. Với Tứ phủ, thờ như Tam phủ, chỉ thêm Bà Chúa Đất (Mẫu Địa Phủ chuyên quản lý đất đai).

Còn Tứ pháp thờ bốn bà thần : Pháp Vân (thần mây), Pháp Vũ (thần mưa), Pháp Lôi (thần sấm), Pháp Điện (thần chớp). Có chùa thờ cả Tứ pháp như chùa Sét, có chùa chỉ thờ một thần mà thôi, ví dụ : chùa Dâu thờ Pháp Vân, chùa Đậu thờ Pháp Vũ, chùa Tướng thờ Pháp Lôi, chùa Dàn thờ Pháp Điện.

Ngoài ra, người Việt còn “gặp con gì linh thiêng thì thờ con nấy”, từ các con vật hung dữ như hổ, voi, cá sấu, cá voi... đến các con vật hiền lành như dơi, chim, cóc, trâu,...

Trung vũ đài đánh “bộp” một cái :

– Trên đường đi học, cháu thấy có phù điêu ông hổ như muốn chồm ra khỏi bức tường của đền thờ. Giờ thì cháu đã hiểu rồi, đó là tín ngưỡng đa thần.

## ☞ Quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo

Gật gật đầu như đồng tình với cháu, ông ngoại từ tốn nói tiếp :

– Tín ngưỡng sùng bái con người của người Việt khá phong phú. Trong đó, thờ hồn vía, thờ tổ tiên, thờ Thổ công (Táo quân, ông Địa, Thần Tài), thờ Thành hoàng ở làng (người có công lao với làng hay người phù trợ cho làng), thờ Tứ bất tử (Thánh Tản Viên, Thánh Gióng, Chử Đồng Tử và bà Chúa Liễu Hạnh), thờ các anh hùng dân tộc (vua Hùng, Hưng Đạo Vương,...).

Ông ngoại vừa dứt lời, Trung vỗ tay khen ngợi rất nhiệt tình :

– Ngoại giảng đến đâu, cháu hiểu liền đến đấy. Bây giờ cháu không thấy bài học khan nữa. Xin phép ngoại, cháu lên lầu học bài đây. Để lâu... cháu sợ quên mất lời ông giảng giải.

Nói xong, Trung nháy dài bước như con sóc chui lên cây, thoát một cái đã nghe tiếng kéo ghế nơi bàn học ở tầng trên.

Nguyễn Hạnh ✍

## NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Cả nhóm học tập đã đến đầy đủ, vậy mà Thanh cứ để các bạn “ngồi chơi xơi nước”, nó còn bận sắp xếp mấy con tem.

– “Thanh đen” ời ! Bớ “đen” !

Cái giọng vẹt đực rè rè của Thiên “lôi” làm Thanh khó chịu, đành phải thu gọn album tem lại, thò đầu ra khỏi phòng, cất tiếng trả lời :

– Chờ Thanh xiu ghen !

✎ *Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

Bước ra khỏi phòng riêng, Thanh vừa xoa tay vừa nói như kẻ đang cầu khẩn điều gì :

– Bài tập làm theo nhóm này khó quá. Các bạn cứ làm đi, mình sẽ rót nước, nấu chè đãi mọi người.

Huyền lắc đầu quây quây, làm cho hai cái đuôi sam đong đưa qua lại như đang quét sạch bụi trong phòng khách :

– Không được! Bạn Thanh ngồi vào bàn đi. Chúng ta bắt đầu nghiên cứu đề bài tập : *Hãy giới thiệu quá trình phát triển của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam qua hình ảnh sưu tầm*. Bây giờ, xin các bạn cho biết ý kiến của mình.

Huyền là nhóm trưởng, tuy nhỏ người nhưng học giỏi và có uy tín nhất trong nhóm. Huyền có một vũ khí rất lợi hại, đó là “mít ướn”. Khi nào bọn con trai gây ồn ào, nói không được, Huyền sử dụng ngay vũ khí của mình – ngồi khóc thút thít. Lúc đó, có ngỗ ngáo đến đâu, bọn con trai cũng bị lúng túng và trở nên dễ thương hơn.

Thanh chẳng để ý gì đến lời Huyền nói, tâm trí của nó còn vương vấn nơi cái album tem trong phòng riêng. Bầu không khí trong phòng trở nên ngọt ngào vì sự im lặng. Cái

Nguyễn Hạnh ✍

quạt treo tường xoay qua, xoay lại như hỏi ý kiến của bạn này, rồi bạn khác. Thấy mọi người im lặng, chiếc quạt kêu “kót kót” ra điều khó chịu lắm. Thanh lại nghĩ đến mấy con tem... chợt, nó reo lên :

– Có rồi ! Ra rồi ! Ý tưởng độc đáo lắm đó nghen. Mình trình bày quá trình phát triển của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam qua hình ảnh của những con tem.

Các bạn trong nhóm lắc đầu, Huyền nói :

– Huyền không hiểu, Thanh giải thích đi.

Thanh chạy ù vào phòng, ôm ra một cái album cỡ lớn. Ngoài bìa có ghi : Tem Bưu chính Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thanh nói :

– Từ năm 1976 đến nay, mỗi năm, ngành Bưu chính Viễn thông đều phát hành một loạt tem để giới thiệu về đất nước. Vậy, mình theo sắp xếp đó, scan hình, in ra và dán lên tờ giấy khổ lớn. Phần còn lại là trang trí cho đẹp mà thôi. Đồng ý chứ ?

Sau vài giây suy nghĩ, cả nhóm la to lên “Đồng ý !”. Huyền nói :

– Ý này của bạn Thanh rất hay. Bây giờ bạn Thanh nói chi tiết hơn để bọn mình ghi

✎ *Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

chép lại. Này nhé, năm 1976 tem phát hành với những chủ đề gì, có gì là trọng tâm không. Các năm tiếp theo, Thanh cũng làm như vậy.

Thanh gật đầu, nó uống hớp nước thấm giọng hay để lấy ý tưởng. Suy nghĩ trong “ba mươi giây”, Thanh lên tiếng :

– Ngày 02/7/1976, tại kì họp thứ nhất, Quốc hội Việt Nam khoá VI đã quyết định đổi tên nước ta thành nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Lúc này, tem Bưu chính Việt Nam cũng đưa ra dòng tem duy nhất, lưu hành trong cả nước, với tiêu đề trên tem là “Việt Nam”. Từ ngày 27/7/1976 cho đến ngày 31/12/2007, Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phát hành 653 bộ tem với 2220 mẫu tem và 142 block. Còn năm 2008 và 2009, mình chưa kịp hệ thống. Đang làm thì... thì các bạn đến học nhóm.

Thanh dừng lại một chút cho các bạn ghi chép. Huyền giờ thân cây viết lên, hỏi :

– Cho biết tên của các bộ tem qua từng năm. Bắt đầu từ năm 1976.

Thanh gật đầu, nói tiếp :

– Năm 1976 có tám bộ tem : Kỉ niệm 30 năm Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Kỉ niệm

Nguyễn Hạnh ✍

ngày thương binh liệt sĩ, Cá nước mặn, Tem Quân đội, Đại hội Đảng lần thứ IV, Đại hội IV Đảng Cộng sản Việt Nam, Việt Nam độc lập thống nhất xã hội chủ nghĩa, Tổng tấn công 1975. Năm 1977 có chín bộ tem : Chuồn chuồn, Bảo vệ chim quý, hiếm, Kỉ niệm 1 năm ngày bầu cử Quốc hội toàn quốc, Xén tóc, Hoa rừng, Hoa đồng tiền, Vẽ bản đồ thống nhất, Cá vàng, Kỉ niệm lần thứ 60 Cách mạng XHCN tháng Mười vĩ đại. Năm 1978 có mười lăm bộ tem : Chim hót hay, Hoa đồng nội, Ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/6, Điện kinh, Đại hội Công đoàn toàn quốc lần thứ IV, Kỉ niệm 88 năm ngày sinh Hồ Chủ tịch, Nhà Văn hoá thiếu nhi, Tem Quân đội, Tượng chùa Tây Phương, Kỉ niệm 25 năm ngày khởi nghĩa vũ trang Cách mạng Cu-ba (26/7/1953 – 26/7/1978), Kỉ niệm ngày 19/8 và 02/9, Liên Xô 20 năm chinh phục vũ trụ, Liên điện Quốc tế, 20 năm Hội nghị Bộ trưởng Bưu điện các nước XHCN, Hoa cúc. Năm 1979 có mười ba bộ tem :

Thần lằn tiên sử, Kỉ niệm 20 năm Quốc khánh nước Cộng hoà Cu-ba (01/01/1959 – 01/01/1979), Kỉ niệm 190 năm Quang Trung đại phá quân Thanh (1789 – 1979), Kỉ niệm 100 năm ngày sinh An-be Anh-xtanh (14/3/1879 – 14/3/1979), Gia súc có sừng, Kế hoạch 5 năm

✎ *Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  
(1976 – 1980), Triển lãm tem Quốc tế Xô-phi-a, Kế hoạch 5 năm (1976 – 1980), Năm Quốc tế Thiếu nhi 1979, Chim lông đẹp, Hoa phong lan, Mèo nhà, Kỉ niệm 35 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 – 22/12/1979).

Huyền lại giơ thân cây viết lên, như ý nói Thanh tạm ngưng để các bạn trong nhóm ghi cho kịp. Uống một ngụm nước, Thanh lại nói tiếp :

– Năm 1980 có đến mười bảy bộ tem : Hoa hồng, Hoa nước, Kỉ niệm 50 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/02/1980), Kỉ niệm 110 năm ngày sinh V.I.Lê-nin, Thế vận hội lần thứ XXII – Mat-xơ-va, Kỉ niệm lần thứ 90 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/1980), Ngày Quốc tế Thiếu nhi 1-6, Intercosmos 1980, chuyến bay vũ trụ Việt – Xô, Cá nhám, Kỉ niệm 35 năm truyền thống ngành Bưu điện (15/8/1945 – 15/8/1980), Tuyên thông tin thống nhất, Hoa hồng, Kỉ niệm 35 năm Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Quốc huy, Quốc kì, Quốc ca Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Kỉ niệm 600 năm ngày sinh Nguyễn Trãi (1380 – 1980), Kỉ niệm 50 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp

Nguyễn Hạnh ✍

Phụ nữ Việt Nam, Hoa leo. Năm 1981 chỉ có mười một bộ tem, đó là : Cá cảnh, Đại hội 26 Đảng Cộng sản Liên Xô, Thú rừng Vườn Quốc gia Cúc Phương, Chim cu, Chim hút mật, Tem phổ thông, Tem Quân đội, Kỉ niệm 25 năm ngày thành lập Hải quân Nhân dân Việt Nam (tem quân đội), Quả, Tết trồng cây, Thú rừng thế giới... Đến năm 2007 chỉ có chín bộ tem : Kỉ niệm 100 năm ngày mất Trần Tế Xương (1870 – 1907), Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X, Kỉ niệm 100 năm ngày sinh Trường Chinh (09/02/1907 – 30/9/1988), Kỉ niệm 100 năm ngày sinh Lê Duẩn (07/4/1907 – 10/7/1986), Động vật vườn quốc gia Côn Đảo (Bò Biển), Tem phát hành chung ASEAN, Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên (Kiệt tác di sản phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại), Tết Mậu Tý, Tem phổ thông, Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890 – 1969).

Sau khi đọc các lại tem đến hết năm 2007, Thanh dừng lại, loay hoay hệ thống các bộ tem năm 2008 và 2009, rồi đọc tiếp. Cả nhóm làm việc rất nghiêm túc và thật vui vẻ. Đợt này, cả nhóm chắc chắn điểm bài tập môn Giáo dục công dân kì này sẽ là điểm tuyệt đối. Cứ hi vọng là vậy đi !

# MỤC LỤC

|                                                 |     |
|-------------------------------------------------|-----|
| Lời nói đầu                                     | 3   |
| 1/ Sống giản dị                                 | 7   |
| 2/ Trung thực                                   | 13  |
| 3/ Tự trọng                                     | 19  |
| 4/ Đạo đức và kỉ luật                           | 24  |
| 5/ Yêu thương con người                         | 29  |
| 6/ Tôn sư trọng đạo                             | 37  |
| 7/ Đoàn kết – Tương trợ                         | 41  |
| 8/ Khoan dung                                   | 46  |
| 9/ Xây dựng gia đình văn hoá                    | 50  |
| 10/ Giữ gìn và phát huy truyền thống            | 55  |
| 11/ Tự tin                                      | 61  |
| 12/ Sống và làm việc có kế hoạch                | 69  |
| 13/ Quyền được bảo vệ, giáo dục và chăm sóc     | 74  |
| 14/ Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên | 80  |
| 15/ Bảo vệ di sản văn hoá                       | 84  |
| 16/ Quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo          | 97  |
| 17/ Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam | 104 |

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI

Tổng biên tập kiêm Phó Tổng Giám đốc NGUYỄN QUÝ THAO

*Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm nội dung:*

Phó Tổng biên tập PHAN XUÂN KHÁNH

Phó Giám đốc phụ trách Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định  
TRẦN THỊ KIM NHUNG

*Biên tập lần đầu:*

NGUYỄN VĂN HOA

*Biên tập tái bản:*

NGUYỄN THỊ THANH HẢI

*Vẽ minh họa :*

NGUYỄN CHÍ HIẾU – NGUYỄN HẢI LINH

*Trình bày bìa:*

PHẠM NGỌC NGÀ

*Sửa bản in:*

XUÂN PHƯƠNG

*Chế bản:*

NGUYỄN HẠNH

Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định –  
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm.

---

**NHỮNG CÂU CHUYỆN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7**

---

Mã số :

Số đăng kí KHXB :

In ..... cuốn (QĐ in số .....) khổ 17 x 24 cm

In xong nộp lưu chiểu tháng ..... năm 201....